

Thông Công

Hội Thánh Tin Lành Việt Nam Hoa Kỳ **229**



Số 229 ❖ 2021

thông công SỐ 229 NĂM 2021

Tạp Chí Dưỡng Linh và Truyền Giảng
Hội Thánh Tin Lành - Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ



Chủ Nhiệm:

Mục sư Hồ Hiếu Hạ

Chủ Bút:

Mục sư Nguyễn Đăng Minh

Thư Ký Tòa Soạn:

Bà Nguyễn Đăng Minh

Trình Bày:

Thi Du

Phát Hành:

Văn Phòng Giáo Hạt

Địa Chỉ Tòa Soạn:

P.O. Box 2468

Fullerton CA 92837

Điện thoại: (714) 491-8007

Email: thongcong@vndistrict.org

Website: www.giaohatvnhk.org

Ngân Phiếu ủng hộ

xin ghi

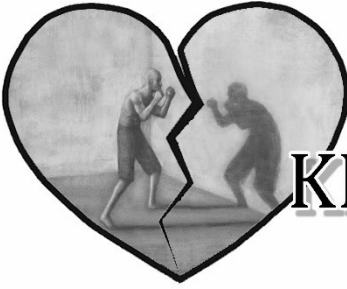
“Vietnamese District”

và gửi về địa chỉ Tòa Soạn



TRONG SỐ NÀY

- 3 Nhận Định
Kẻ Nội Thủ
Thông Công
- 8 Hồi Cải và Phục Hưng
Mục sư Nguyễn Đăng Minh
- 24 Thánh Kinh Thần Học Viện
Lộ Trình Đào Tạo
Mục sư Nguyễn Anh Tài
- 27 Chuyến Bay Delta 15
Jerry Brown - Phan Hạnh chuyển ngữ
- 29 Sinh Hoạt Giáo Hạt
- 41 Tiểu Sử
- 43 Trang Gia Đình
Trận Chiến Tâm Linh
Minh Thi
- 49 Làm Môn Đệ Chúa
Nguyễn Đình biên soạn
- 59 Chương Trình Đọc Kinh Thánh
- 60 Lời Chứng
Mục sư Nguyễn Văn Hoàng
- 65 Cẩm Nang của Quỷ
The Screwtape Letters
- 68 Thư Độc Giả
- 69 Tin Tức Vui Buồn



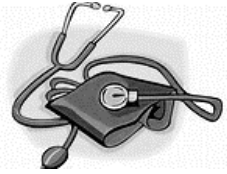
KẺ NỘI THÙ

Trong nhiều thập niên qua nền chính trị và xã hội Mỹ đã có những chuyển hướng tách dần ra khỏi chủ trương nguyên thủy dựa trên nền tảng đức tin Cơ-đốc giáo của những người lập quốc. Một số nhà nghiên cứu cho rằng âm mưu xoay chuyển âm thầm này đã khởi sự từ lâu, có thể manh nha từ khi chủ nghĩa cộng sản hình thành tại Nga. Âm mưu này kết hợp nhiều mặt mà chính yếu là mắng chính trị, truyền thông và giáo dục. Hôm nay nhìn vào độ tuổi của những người lãnh đạo trong ba mảng trên, chúng ta thấy những chuyển hướng đó không bất chợt cũng không ngẫu nhiên, vì thành phần này đã được sinh ra và trưởng dưỡng trong môi trường có những điều kiện thuận lợi cho lý tưởng duy vật và vô thần: khoa học tiến bộ, kinh tế thịnh vượng, với một nền chính trị có bề ngoài tưởng như ổn định, nhưng thực chất bị các thế lực tối tăm vô hình lợi dụng tự do để lũng đoạn. Vì vậy, một tỉ lệ khá cao tín nhân sống trong xã hội Mỹ chỉ còn cái vỏ Cơ-đốc nhưng niềm tin trong lòng đã phai màu hoặc biến chất.

Hầu hết những di dân từ Âu-châu đến Mỹ thời lập quốc là Cơ-đốc nhân, nhưng ngày nay phần lớn con cháu và dòng dõi nhiều đời không còn là người tin Chúa nữa. Từ giữa thế kỷ 20, những chiến dịch truyền giảng Tin Lành của Billy Graham cho thấy rõ nơi cần truyền giáo không chỉ là những vùng đất xa xôi, nhưng ngay trên đất Mỹ! Mỗi chiến dịch truyền giảng kéo dài hàng tuần, với hàng chục, hàng trăm nghìn người tham dự, và khi Mục sư Billy Graham kêu gọi họ đặt lòng tin nơi Chúa Giê-xu thì hàng trăm, hàng nghìn người đáp ứng. Kết quả của những chiến dịch truyền giảng đó cho thấy không phải người Mỹ nào cũng biết Chúa hoặc tin Chúa. Có người bảo rằng đạo Chúa trải rộng cả lục địa Mỹ-châu, nhưng chiều sâu chỉ có vài phân Anh! Ngày nay tín đồ trên danh

nghĩa với đức tin hời hợt chiếm tỉ lệ rất lớn trong trong các con số thống kê Cơ-đốc nhân trên đất nước này.

Ngành tin học phát triển cách đây nửa thế kỷ, đến nay đã phát triển đến chỗ tưởng như không gì có thể kìm hãm được. Tin học trở thành phương tiện vạn năng áp dụng trong nhiều lĩnh vực sinh hoạt, nhưng đồng thời nó cũng cung cấp đủ loại độc dược cho tâm trí, tâm lý, tâm hồn và cả lương tri những con người sử dụng mà thiếu cảnh giác, sống vô nguyên tắc, nhất là những người không có đức tin thuần chánh. Những người cho mình là Cơ-đốc nhân mà không biết Chúa một cách cá nhân, đang là nan đề cho bất cứ cộng đồng nào, nhất là cho Hội thánh cũng như trong hàng ngũ chính trị gia tại Mỹ. Không thiếu gì những người lãnh đạo cao cấp của cả ba ngành khi tuyên thệ nhậm chức thì đặt tay lên Kinh Thánh, nhưng lại có lối sống và hành vi phản bội những nguyên tắc chân thật, công chính, thánh khiết của Kinh Thánh qua những sắc lệnh và đạo luật họ ủng hộ, thậm chí chính họ đưa ra chống lại giáo huấn của Kinh Thánh.



Tuy nhiên, chính khách và những người lãnh đạo đất nước này không “thành danh” một sớm một chiều, mà đã được đào tạo, hun đúc từ trong gia đình, học đường, và Hội Thánh qua nhiều chục năm trước, trong đó gia đình và Hội Thánh có phần trách nhiệm quan trọng đối với niềm tin cá nhân. Sa-tan biết rõ điều này cho nên ngay từ khởi đầu lịch sử con người cũng như từ khởi đầu Hội Thánh, quỷ vương và thuộc hạ đã nỗ lực vận dụng mọi chiến thuật thâm hiểm, độc hại, thiên biến vạn hóa, trong một chiến lược toàn cầu để tấn công gia đình và Hội thánh từ bên trong. Gia đình là định chế nền tảng của loài người do Đức Chúa Trời thiết định từ vườn Ê-đen để người nam và người nữ đầu tiên kết hợp nên một trong hôn nhân. Từ nhiều thập niên qua, nền giáo dục Mỹ do những con người vô tín phủ nhận chân lý Kinh Thánh hoạch định và điều hành, đã cho áp dụng những giáo trình dạy trẻ thơ những khái niệm trái tự nhiên, trái Kinh Thánh về sáng tạo, về gia đình và về phái tính, khiến cho lứa trẻ lớn lên trong tâm lý bối rối, bất định, dễ dàng rơi vào bẫy của quỷ. Đó là hậu quả của nền giáo dục loại bỏ chân lý và thẩm quyền Kinh Thánh mà bây giờ chúng ta có thể thấy ngay trước mắt vô số hậu quả bi thảm này trong xã hội Mỹ.

Quyền lực tối tăm không chỉ tấn công trẻ thơ bằng giáo dục, mà chúng còn đi những bước triệt để hơn, đó là tìm cách phá vỡ định chế hôn nhân trong Kinh Thánh bằng pháp chế. Ngày 26 tháng 6, 2015 Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ trong vụ án *Obergefell v. Hodges* đã phán quyết, “quyền kết hôn là quyền căn bản sẵn có trong tự do của con người, và ở dưới những điều khoản bảo vệ bình đẳng hợp thức của Tu Chính Án thứ mười bốn, những cặp kết hôn đồng phái không thể bị lấy đi quyền tự do đó.” Phán quyết này không những cấm tiểu bang không được ngăn trở hôn nhân đồng tính, mà còn bãi bỏ mọi qui chế và các điều khoản hiến pháp của tiểu bang định nghĩa hôn nhân là sự kết hợp của một người nam và một người nữ.*

Không chỉ pháp chế tấn công định chế gia đình mà ngay trong nhiều tôn giáo lớn, luật khẩn độc thân cho cả nam lẫn nữ tu sĩ, đã đưa đến những hậu quả khó tránh về phương diện đạo đức, như những vụ tai tiếng liên quan đến những giáo hội có qui định tu sĩ phải sống độc thân (cf.1 Cô-rinh-tô 7:9). Về phương diện thần học, chủ trương độc thân có thể khiến con người có cái nhìn méo mó về tính dục, coi là bất khiết thay vì trân quý đó là món quà tốt lành Đức Chúa Trời ban cho hôn nhân.

Trong các lĩnh vực sống, hôn nhân là đích nhắm chính của ma quỷ, vì chúng biết rằng khi khiến con người không chấp nhận và không tuân theo giáo huấn của Kinh Thánh về hôn nhân, là chúng nắm được phần thắng lớn trong hầu hết các lĩnh vực khác. Tình thương đầu đời và những giáo huấn cơ bản của cha mẹ qua nếp sống hôn nhân lành thánh là nền tảng xây dựng cá tính trẻ thơ từ sơ sinh. Thiếu nền tảng này con người lớn lên mang nhiều khuyết tật rất khó chỉnh sửa. Những khuyết tật đó sẽ chuyển hóa ảnh hưởng của nó vào trong mọi tư tưởng và công việc con người làm trong cuộc đời.

Mặt khác, trong một xã hội định chế hôn nhân của Đức Chúa Trời không được tôn trọng, thì cám dỗ trong tính dục trở thành vũ khí lợi hại nhất của Sa-tan đối với hầu hết mọi lứa tuổi. Một khi định chế hôn nhân theo Kinh Thánh bị con người loại bỏ thì mặt trận cám dỗ về tính dục trở thành cuồng phong và thác lũ không thể chống giữ. Lý do là vì mức độ thèm khát cùng với phạm vi suy đồi gần như vô giới hạn về tính dục – tự nhiên và trái tự nhiên, nằm ngay trong bản chất con người, mà bằng chúng đã được phơi bày tràn lan trên các mạng truyền thông...

Tất cả những điều trên là những sự kiện đã và đang phơi bày trong xã hội, nhưng chưa phải là những kẻ thù nguy hiểm nhất của Cơ-đốc nhân. Kẻ thù của con dân Chúa chính là bản ngã cũ, là con người cũ, là kẻ nội thù ở ngay trong tín nhân. Ngay lúc một người ăn năn tội đặt lòng tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu, được Đức Thánh Linh tái sinh, con người mới xuất hiện, thì bản ngã cũ tức khắc trở thành đối thủ, và cuộc nội chiến khởi sự. Khi con người thiêng liêng mới trong Cơ-đốc nhân tăng trưởng thì cuộc nội chiến cũng gia tăng cường độ, dần sang tất cả các lĩnh vực thuộc thể lẫn thuộc linh. tan nhằm đến là làm suy của tín nhân với Đức thuộc hạ biết rõ chừng sống gần Chúa thì chúng bó tay. Vì vậy bước đầu tiên là chúng nỗ lực tìm mọi cách xoay sở làm rạn nứt mối tương giao này. Chúng cũng biết rằng trong nỗ lực này, bản ngã sa đọa cố hữu trong con người là đồng minh hữu hiệu nhất của chúng. Kinh Thánh phơi bày điều đó qua lời dạy của chính Chúa Giê-xu qua biểu tượng “vác thập tự giá,” truyền dạy chúng ta phải làm chết bản ngã, là đồng minh của Sa-tan. Phúc âm Ma-thi-ơ 16:24-25 ghi, *“Chúa Giê-xu phán cùng môn đồ rằng: Nếu ai muốn theo ta thì phải liêu mình vác thập tự giá mình theo ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì có ta mất sự sống thì sẽ được lại...”* (Ma-thi-ơ 16:24-25 cf. 10:38-39; Lu-ca 14:27).



và mặt trận lan rộng vực của đời sống, cả Mục tiêu chính Sa-tan thoái mỗi tương giao Chúa Trời. Sa-tan và nào Cơ-đốc nhân còn

Sứ đồ Phao-lô cũng nhấn mạnh đến thực tại thuộc linh này chính ông kinh nghiệm khi báo rằng, “tôi chết hàng ngày”(1 Cô-rinh-tô 15:31); *“Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Chúa Cứu Thế, mà tôi sống, không phải là tôi sống nữa nhưng Chúa Cứu Thế sống trong tôi; nay tôi còn sống trong xác thể, ấy là tôi sống trong đức tin của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi và đã phó chính mình Ngài vì tôi”* (Ga-la-ti 2:20).

Bản chất cuộc chiến thuộc linh trong Cơ-đốc nhân không giống những cuộc chiến tranh ngoài đời nhằm mục đích tiêu diệt kẻ thù hữu hình bên ngoài. Cơ-đốc nhân phải tiêu diệt kẻ thù vô hình bên trong, là bản ngã của chính mình. *Đó là điều con dân Chúa không tự làm được, nhưng lại là điều Chúa dạy.* Thập tự giá là biểu tượng sự chết hy sinh hiến tế của Chúa Giê-xu, nhưng đối với môn đồ Chúa, vác thập tự giá hàm ý chỉ cái chết của bản ngã, của ý riêng,

của quan điểm riêng, của con người thiên nhiên sa đọa cũ. Nhưng như đã nói, không ai có thể tự làm chết bản ngã - như ảo tưởng của nhiều người theo các tôn giáo dựa vào nỗ lực tu trì, diệt dục... của chính mình. Sứ đồ Phao-lô khẳng định trong Rô-ma 8:13 bảo rằng, *“Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết, song nếu nhờ Thánh Linh làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống.”*

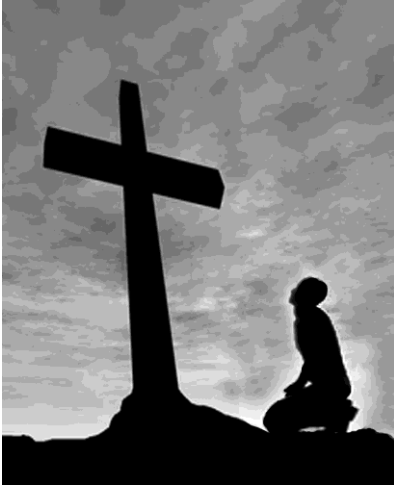
Khi một người tin nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đức Thánh Linh tác động khiến tâm linh chết của con người đó sống lại, được nối kết vào sự sống của Đức Chúa Trời trong biến cố tái sinh. Nhưng Đức Thánh Linh không dừng tại đó mà khởi sự tiến trình làm chết các việc làm của bản ngã xác thịt. Đây là một trong những tác động thiêng liêng, âm thầm của Đức Thánh Linh thường bị Cơ-đốc nhân lãng quên. Hầu hết tín nhân biết tác động tái sinh của Đức Thánh Linh, nhưng không biết rằng nếu để Ngài chủ trì toàn diện, Đức Thánh Linh cũng sẽ khởi động cuộc chiến tiêu diệt bản ngã sa-đọa trong tín nhân. Tình trạng này mang ý nghĩa của cuộc sống “đầy dẫy Đức Thánh Linh,” hay “bước đi theo Thánh Linh” mà kết quả là trái Thánh Linh dần hồi xuất hiện trong đời sống qua “tình yêu thương, vui mừng, bình an, nhịn nhục, nhân từ, hiền lành, trung tín, mềm mại, tiết độ.”

Kẻ nội thù sẽ không bị tận diệt chừng nào con người còn sống trong thân xác. Vì thế đối với Cơ-đốc nhân, mạng lệnh phải thường xuyên đầy dẫy Đức Thánh Linh là giải pháp hữu hiệu duy nhất giúp chúng ta trấn áp bản ngã. Thất bại của các định chế chính trị, kinh tế, xã hội... trong phân tích tận cùng không nhất thiết do cơ chế, biện pháp, chương trình hay kế hoạch khiếm khuyết, nhưng cần truy nguyên từ con người, từ bản ngã suy đồi trong người, từ kẻ nội thù. Các cộng đồng Cơ-đốc, Hội thánh, gia đình cũng vậy, chính diện của cuộc chiến không phải là với những đối tượng bên ngoài, nhưng là với đồng minh của Sa-tan là bản ngã xác thịt là kẻ nội thù ở ngay trong chúng ta, mà chỉ một mình Đức Thánh Linh với gươm thiêng là Kinh Thánh mới trừ diệt được. Cơ-đốc nhân cần ăn năn, xây lại bàn thờ đổ nát của đời sống tin kính Chúa là *giờ tĩnh nguyện* để trung tín đọc Kinh Thánh và cầu nguyện hàng ngày. Đây là chiến lũy cuối cùng trong cuộc chiến tâm linh.

Thông Công

*Mark Hitchcock & Jeff Kinley, *The Coming Apostasy* (Tyndale Momentum, 2017), 115.

Hối Cải và Phục Hưng



Lu-ca 3:1-17; Công Vụ 2:14-21, 36-41

“Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhận danh Chúa Giê-xu chịu phép báp-têm, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh” (Công vụ 2 :38)

Trong lịch sử Kinh Thánh cũng như Hội thánh, hối cải và phục hưng thường đi chung. Hối cải là một trong những yếu tố đưa đến phục hưng, và khi phục hưng bùng cháy, mỗi lửa hối cải sẽ lan ra.

Tác nhân của cả hối cải lẫn phục hưng là Đức Thánh Linh. Dù biểu hiện của hối cải và phục hưng đôi khi có phần nghiêng về xúc cảm nhưng phương tiện chính yếu để Đức Thánh Linh vận hành không phải xúc cảm mà là Lời Chúa. Nếu Đức Thánh Linh không vận hành qua Lời Kinh Thánh, sẽ không có hối cải cũng không có phục hưng đúng nghĩa và lâu bền. Vì vậy, khi Lời Chúa được rao giảng và tiếp nhận trong quyền năng Thánh Linh, người ta sẽ bị cáo trách nhưng cũng được khai sáng để nhận tội, được cảm hóa, được ban lòng khiêm nhu, được ban thêm năng lực vâng lời Chúa, được tha thứ và phục hồi. Cũng từ đó đời sống cá nhân, hội thánh, giáo hội dần hồi được phục hưng. Đây là những sự kiện chính yếu trong cuộc phục hưng thời Giăng Báp Tít: những lời giảng nẩy lửa kêu gọi ăn năn, dân chúng đáp ứng, thái độ thay đổi, đời sống được thu dọn chuẩn bị cho giai đoạn bén rễ, đâm sâu qua sứ vụ của Chúa Cứu Thế. Hơn ba năm sau, cơn phục hưng lên đến cao điểm vào Lễ Ngũ Tuần thì đó là lúc người ta được Đức Thánh Linh soi sáng và cáo trách để đáp ứng với tin lành. Sứ điệp Phi-e-rơ rao giảng trong quyền năng Thánh Linh khiến cho ba nghìn người ăn năn tội, tin nhận Chúa

Giê-xu là Chúa Cứu Thế và hội thánh được thành lập trên nền tảng Lời Chúa đồng thời tăng trưởng nhanh chóng qua sự vận hành vô cùng mạnh mẽ của Đức Thánh Linh. Tại đây chúng ta cần phân biệt sự kiện ba nghìn người tin Chúa trong Lễ Ngũ Tuần không phải là kết quả của cơn phục hưng, nhưng là do tiếp nhận sứ điệp về Chúa Cứu Thế Giê-xu, về sự chết và phục sinh của Ngài được sứ đồ Phi-e-rơ rao giảng trong quyền năng Thánh Linh.

Hối cải không chỉ là ý thức và cảm xúc hối tiếc, thậm chí đau đớn, khóc lóc về tình trạng sa sút, thoái hóa, suy đồi trong đời sống thuộc linh nhưng còn phải kèm theo quyết định dừng lại, quay về. Con trai phóng đảng trong Lu-ca 15 thức tỉnh *biết* mình phạm tội với Trời và xúc phạm cha rất nặng nề và lâu dài. Anh ta *quyết định* (a) bỏ việc chăn heo (b) quay về nhà cha, (c) thưa với cha: “Con đã phạm tội với Trời và với Cha không đáng làm con của cha nữa, xin cha đãi con như người làm mướn của cha thôi!” Anh ta không tiếp tục ngồi ở chuồng heo tự dằn vặt hay than thân trách phận mà đứng dậy bỏ hết, quay về. Hối cải là chấp nhận hình phạt qua những cái giá phải trả vì lầm lỗi, cái giá của những nỗi nhục nhã, ê chề trong

cuộc đời hư hỏng, bao gồm cả cái đói khổ cơ cực của những tháng năm chăn heo trong quãng đời nổi loạn. Hối cải trong kinh nghiệm của Cơ-đốc nhân là quyết định quay về trong đau đớn, khi thấy đời sống đức tin sa sút, yếu đuối như tình trạng của hội thánh Ê-phê-sô được Chúa nhắc trong Khải Huyền 2:5, “Hãy nhớ lại người đã sa sút từ đâu, hãy ăn năn và làm lại những công việc ban đầu của mình, bằng chẳng vậy ta sẽ đến cùng người, nếu người không ăn năn, ta sẽ cất chân đèn của người khỏi chỗ nó.”

Như vậy, tác nhân chính trong sự hối cải là Đức Thánh Linh như Chúa Giê-xu đã dạy trong Giảng 16: 8, “Khi Ngài đến thì Ngài sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công chính và về sự phán xét...” Đức Thánh Linh cáo trách lương tri con người là qua Lời Kinh Thánh. Đức Thánh Linh *vận hành qua lời Chúa trong lòng người* có tính cách then chốt trong mọi lĩnh vực của đời sống tâm linh. Trong lời hứa ban Đức Thánh Linh, Chúa Giê-xu đã nhấn mạnh đến sứ vụ của Đức Thánh Linh trong các môn đồ là dạy và nhắc lại những lời họ đã từng nghe Chúa rao giảng. Giảng 14:25-26 ghi như sau: “Ta đã nói những điều đó với các người đang khi ta còn ở cùng

các người. ²⁶ Nhưng Đấng Yên-
ủi, tức là Đức Thánh Linh mà
Cha sẽ nhân danh ta sai xuống,
Đấng ấy sẽ *dạy dỗ* các người mọi
sự, *nhắc lại* cho các người nhớ
mọi điều ta đã phán cùng các
người.”

A. Lời Chúa: nền tảng của đời sống tin kính

Bốn phận và trách nhiệm đối
với việc *học và dạy lời Chúa* là
căn bản và nền tảng của đời
sống tin kính, vì vậy đây chính là
chỗ khởi đầu để tìm hiểu về hối
cải và phục hưng. Mạng lệnh ghi
trong trong Phục Truyền 6:4-9,
rất nghiêm trang truyền dạy
con dân Chúa phải thường
xuyên học, dạy và làm theo Lời
Chúa. ⁴“Hỡi Israel hãy nghe:
Chúa Hằng Hữu Đức Chúa Trời
chúng ta là Chúa Hằng Hữu có
một không hai. ⁵Người phải hết
lòng, hết ý, hết sức kính mến
Chúa Hằng Hữu Đức Chúa Trời
người. ⁶Các lời mà ta truyền cho
người ngày nay sẽ ở tại trong
lòng người; ⁷khá ân cần dạy dỗ
điều đó cho con cái người, và
phải nói đến, hoặc khi người
ngồi trong nhà, hoặc khi đi
ngoài đường, hoặc lúc người
nằm, hay là khi chỗi dậy. ⁸Khá
buộc nó trên tay mình như một
dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt
người như ấn chỉ; ⁹cũng phải
viết các lời đó trên cột nhà, và

trên cửa người” (Phục Truyền
6:4-9 cf. 11:18-21).

Là con dân Chúa, bốn phận
chúng ta ngày nay cũng vẫn là
chuyên cần đọc Lời Chúa, học
Lời Chúa, nghe Lời Chúa, suy
gẫm Lời Chúa, nói, dạy và thực
hành Lời Chúa. Chính trong lúc
đó, qua môi trường Lời Chúa,
Đức Thánh Linh làm phần của
Ngài là soi sáng, khai mở,
khuyên dạy cho từng người
theo cách của Ngài. Đức Thánh
Linh không chỉ tác động trong
lòng chúng ta là tín nhân, nhưng
cũng tác động trong lòng người
nghe khi Lời Chúa được dạy hay
rao giảng. Khi dạy Lời Chúa cho
con cháu, hay khi nói về tình
yêu cứu rỗi cho thân hữu (Giăng
3:16...), thì cũng chính lúc đó,
Đức Thánh Linh tác động trong
lòng, giúp con cháu nghe, hiểu,
ghi nhớ, tuân giữ, còn thân hữu
thì được thôi thúc đáp ứng để
nhận ơn cứu rỗi. Nhưng không
phải lúc nào con người cũng đáp
ứng thuận lợi. Họ vẫn có quyền
từ khước và cũng chính họ phải
nhận hậu quả, nhưng chúng ta
đã làm bốn phận mình.

Những giáo huấn trên về
lòng tôn kính Chúa và Lời Chúa
cho thấy Chúa muốn cả cuộc
sống con dân Ngài phải được
dầm thấm trong Lời Chúa.
Trước hết phải tiếp nhận Lời
Chúa vào lòng, suy gẫm ngày
đêm mà kết quả đầu tiên và

quan trọng nhất là nhận biết Chúa là Chân Thần duy nhất, không chỉ biết bằng lý trí, nhưng bằng cả lòng tin yêu sốt sắng, kiên trì trong kỷ luật tâm linh. Thi thiên chương 1 thiết định nền tảng phước hạnh của cuộc đời tin kính Chúa, nhấn mạnh đến trách nhiệm *vui thỏa trong Lời Chúa và ngày đêm suy gẫm Lời Chúa*. Trong Ma-thi-ơ 7:24-28 Chúa Giê-xu cũng dạy cùng những nguyên tắc trên khi căn dặn và cảnh cáo con người về thái độ đối với Lời Ngài.

Nhiều bậc cha mẹ hôm nay đã bỏ qua bốn phận học và dạy Lời Chúa – cho mình và cho con cháu. Đây là điều phải ăn năn, dù có người đã mất cơ hội, chỉ còn lại hậu quả phải lãnh nhận, đó là trong nhiều trường hợp, con cháu lớn lên không biết Chúa, không tin Chúa, hay bỏ Chúa. Ngày nay chúng ta có thể thấy những hậu quả bi thảm của việc xao lãng đáng tiếc, đáng buồn và đáng sợ này ngay trên nước Mỹ vốn từng là một nước thành lập và xây dựng trên nền tảng Cơ đốc giáo gần ba trăm năm trước!

Nhiều tín hữu thuộc lòng Thi Thiên 1 là chương Kinh Thánh *khẳng định số phận con*

người tùy thuộc thái độ và bốn phận đối với Lời Chúa: “¹Phước cho người nào chẳng theo mưu kế của kẻ dữ, chẳng đứng trong đường tội nhân, không ngồi chỗ của kẻ nhạo báng. ²Song lấy làm vui thỏa về giới luật của Chúa Hằng Hữu, và suy gẫm giới luật ấy ngày và đêm...” Dù thuộc lòng nhưng ít người nghĩ đến việc áp dụng đầy đủ nguyên tắc



nhấn mạnh trong câu 2. Hầu hết chỉ để ý nửa đầu của giáo huấn này là “không theo mưu kế kẻ dữ, không đứng

trong đường tội nhân, không ngồi chỗ kẻ nhạo báng,” nhưng lại bỏ qua phần sau “vui thỏa với Lời Chúa và ngày đêm suy gẫm Lời Chúa.” Chúng ta bỏ qua trách nhiệm đối với Lời Chúa mà vẫn trông mong đời mình được như cây trồng gần dòng nước, sinh bông trái theo thì tiết, và trông mong có đời sống thuộc thể, thuộc linh thịnh vượng thì đây chính là điều cần phải xét lại và ăn năn! Một số người nghĩ mình không tự làm được vì *quên rằng* đây là những điều *chỉ có Đức Thánh Linh cư trú trong lòng, mới có thể giúp chúng ta vui thỏa trong Lời Chúa và ngày đêm suy gẫm Lời Chúa* mà thôi. Đây là điều chúng ta sẽ

đề cập trong phần tiếp theo về vai trò Đức Thánh Linh.

B. Lời Chúa và Đức Thánh Linh trong Phục Hưng

Hai phân đoạn Kinh thánh Lu-ca 3:1-17 và Công Vụ Sứ Đô 2:14-21 hàm chứa 2 yếu tố chính là *Lời Chúa và Đức Thánh Linh*, đưa đến hai kết quả là *hối cải và phục hưng*. Phúc âm Lu-ca 3:1-2 ghi như sau:

"¹ Năm thứ mười lăm đời Sê-sa Ti-be-ơ, - khi Bôn-xơ Phi-lát làm quan tổng đốc xứ Giu-đê, Hê-rốt làm vua chư hầu xứ Ga-li-lê, Phi-líp em vua ấy làm vua chư hầu xứ Y-tu-rê và tỉnh Tra-cô-nít, Ly-sa-ni-a làm vua chư hầu xứ A-by-len, ² An-ne và Cai-phe làm thầy cả thượng phẩm...thì có lời Đức Chúa Trời truyền cho Giăng, con Xa-cha-ri trong hoang mạc."

Cách sử gia Lu-ca viết hai câu trên làm nổi bật khoảnh khắc thiêng liêng khi Đức Chúa Trời lên tiếng. Ông nêu tên tất cả những nhân vật uy quyền của thế giới đương thời, từ hoàng đế La-mã cho đến các vua quan khác, kể cả những người lãnh đạo cao cấp nhất trong Do thái giáo, chỉ để họ làm cái phông cho việc công bố Lời Chúa, và làm cột mốc ghi khắc thời điểm Lời Chúa được rao truyền. Vua quan nào ở đâu, làm gì không thành vấn đề. Sự kiện chính yếu, tối quan trọng là sứ điệp của

Đức Chúa Trời được công bố sau suốt 400 năm dài giữa hai giao ước Đức Chúa Trời hoàn toàn im lặng!

Giây phút Lời Đức Chúa Trời khởi sự truyền phán cho Giăng là khoảnh khắc thiêng liêng, vô cùng trọng đại, làm chúng ta nhớ lại câu chuyện 15 thế kỷ trước đó, ghi trong Xuất Ai-cập chương 3. Đức Chúa Trời đã im lặng nhìn dòng dõi Áp-ra-ham sống đời nô lệ lầm than trong Ai-cập suốt hơn 400 năm đầu lịch sử tuyển dân. Cuối cùng, Đức Chúa Trời đầy lòng thương xót đã quyết định hành động bằng cách *lên tiếng gọi* Môi-se, vốn là một hoàng thân Ai-cập. Sau khi "giã từ vũ khí" và tự lưu đầy suốt 40 năm trong sa mạc Ma-đi-an, bỗng nhiên Môi-se nghe tiếng Chúa từ trong bụi gai cháy gọi tên mình, ông đáp ứng tiếng gọi và được Ngài giao sứ mạng trở về giải phóng dân tộc.

Mỗi khi Đức Chúa Trời lên tiếng, và mỗi khi con người đáp ứng với Lời Ngài, việc lớn sẽ xảy ra! Câu hỏi cần đặt ra là gần đây chúng ta nghe tiếng Chúa gọi và truyền dạy chúng ta sứ điệp gì? Chúng ta đáp ứng với Lời Chúa như thế nào và vào lúc nào? Hôm qua, tuần trước, hay đã năm, mười năm trôi qua...? Mỗi khi đọc Kinh Thánh trong giờ tĩnh nguyện, mỗi khi nghe giảng

Lời Chúa trong ngày Chúa nhật... thì đó đều là những cơ hội cho chúng ta nghe tiếng Chúa nói với mình, nhưng chúng ta có nghe được không? Nếu không, có thể vì chúng ta chưa sẵn lòng ăn năn và đáp ứng. Xin nhớ rằng chỉ một mình Đức Thánh Linh mới có thể giúp chuẩn bị lòng chúng ta đáp ứng với Lời Chúa mà thôi! Lòng chai lì như đất mặt đường, cần được Đức Thánh Linh cày xới, lòng cứng như đá, cần đập vỡ, nghệt ngòi như bụi gai, cần được đào bỏ... để hạt giống Lời Chúa có thể chầm rể mọc lên (Mác 4:15-19 cf. Gia-cơ 1:21)

Sau khi được Chúa ban sứ điệp, Giăng Báp-tít không trì hoãn mà tức khắc ra đi công bố. “Giăng bèn dạo qua hết thảy miền lân cận sông Giô-đanh, giảng dạy phép báp-têm về sự ăn năn để được tha tội, ⁴ như lời đã chép trong sách đấng tiên tri Ê-sai rằng: Có tiếng kêu la trong đồng vắng: Hãy dọn đường Chúa, ban bằng các nẻo Ngài. ⁵ Mọi nơi sũng thấp sẽ lấp cho đầy, các núi các gò thì bị hạ xuống; Đường quanh quèo thì làm cho ngay, đường gập ghềnh thì làm cho bằng, ⁶ và mọi loài xác thịt sẽ thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời.” Sứ điệp của Giăng dựa trên tiên tri Ê-sai 40:3-4 dùng những hình ảnh về địa hình – thung lũng, núi đồi,

lối mòn quanh quèo, để mô tả con người với lòng kiêu căng ngạo mạn, với tâm trí thấp thỏi, suy đồi, quanh co, dối trá... cần phải ăn năn, từ bỏ, cần được cày xới cho bằng phẳng thì mới có hy vọng “thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời.” Lời giảng của Giăng không êm tai mà rất khó nghe. Sứ điệp của ông nghiêm khắc. Ông không cho uống nước đường nhưng cho thuốc đắng. Sứ điệp Giăng công bố liên quan đến sự sống và sự chết đời đời, đòi người nghe phải tan vỡ trong ăn năn thống hối quay về với Chúa. Sứ điệp của Giăng giống như tối hậu thư, dồn những người đương thời vào chân tường, không lối thoát, mà cũng không thể trì hoãn. Lu-ca viết tiếp: “Vậy, Giăng nói cùng đoàn dân đến để chịu mình làm phép báp-têm rằng: Hỡi dòng dõi rắn lục, ai đã dạy các ngươi tránh khỏi cơn thịnh nộ ngày sau? ⁸ Thế thì, hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn; và đừng tự nói rằng: Áp-ra-ham là tổ phụ chúng ta; vì ta nói cùng các ngươi, Đức Chúa Trời có thể khiến từ những đá này sinh ra con cái cho Áp-ra-ham được. ⁹ Cái búa đã để kê gốc cây; hễ cây nào không sanh trái tốt thì sẽ bị đốn và chụm” (Lu-ca 3:7-9). Điều Giăng muốn nói là đừng hòng có người nào dựa dẫm vào gia thế, vào huyết thống, vào tổ

phụ Áp-ra-ham, vì Đức Chúa Trời có thể khiến đá sinh con cái cho Áp-ra-ham được. Điều Đức Chúa Trời đòi hỏi là tất cả phải dừng lại, ăn năn, quay về, không có con đường nào khác. Có thể nói đây là phiên bản đơn giản của dụ ngôn “con trai hoang đàng” do Chúa Giê-xu kể ghi trong Lu-ca 15 khi nhân vật chính của dụ ngôn dừng lại ăn năn, thú nhận mình đã phạm tội với Trời và với cha, rồi đứng dậy quay về.

Phần ký thuật tiếp theo trong Lu-ca 3:10-14 cho thấy cơn phục hưng thời Giảng tuy rất lớn, tác động đến đông đảo quần chúng, lan tràn ra cả nước như một phong trào, nhưng nhìn kỹ hơn, lời Chúa đựng đến từng cá nhân, khi từng người đến hỏi Giảng cho biết mình phải làm gì, phải thay đổi thế nào. Lu-ca 3:10-14 ghi như sau,¹⁰ Chúng bèn hỏi Giảng rằng: Vậy thì chúng tôi phải làm gì? ¹¹ Người đáp rằng: Ai có hai áo, hãy lấy một cái cho người không có; và ai có đồ ăn cũng nên làm như vậy. ¹² Cũng có những người thu thuế đến để chịu phép báp-têm; họ hỏi rằng: Thưa thầy, chúng tôi phải làm gì? ¹³ Người nói rằng: Đừng đòi chi ngoài số luật định. ¹⁴ Quân lính cũng hỏi rằng: Còn

chúng tôi phải làm gì? Người nói rằng: Đừng hà hiếp, đừng phỉnh gạt ai hết, nhưng hãy bằng lòng về lương hướng mình.”

Hiển nhiên đây là cơn phục hưng lớn như sóng biển, nhưng là những cơn sóng do hàng nghìn giọt nước kết dính lại. Lời Chúa tác động đến tất cả mọi thành phần xã hội, từ thượng lưu đến hạ đẳng, từ vua quan đến bần dân, từ người thu thuế đến binh lính...tất cả kéo đến với Giảng nhưng mỗi người trong hoàn cảnh riêng đáp ứng sứ điệp đòi chính mình phải hối cải, từ bỏ mọi quan niệm thế gian trái Lời Chúa, từ bỏ nếp sống vị kỷ, tham lam, gian dối cũ, để quay lại sống theo mọi giáo huấn thiện lành của Lời Chúa.



Như vậy, cuộc phục hưng thời Giảng Báp Tít bùng phát là *do Lời Chúa đến với Giảng và Đức Thánh Linh không chỉ thôi thúc ông rao giảng sứ điệp hối cải mà còn tác động trong lòng những con người nghe ông.* Đây cũng là điều Chúa dạy và là cách Đức Thánh Linh hành động (Ma-thi-ơ 10:19-20; Giảng 16:7-11). Tuy nhiên, những gì xảy ra trong thời Giảng Báp-tít mới chỉ là khúc dạo đầu của bản giao hưởng phục hưng. Hơn ba năm

tiếp theo đó, cuộc phục hưng đi vào chiều sâu của những sứ điệp tin lành do chính Chúa Giê-xu công bố, rao giảng cho dân chúng và cho môn đồ bằng tất cả quyền năng, phép lạ, với sự hỗ trợ toàn lực của Đức Thánh Linh, và hoàn tất trong cái chết hiến tế của Chúa trên thập hình. Cuộc phục hưng lên đến cao điểm khi Chúa Giê-xu phục sinh và khi Đức Thánh Linh giáng xuống trong Lễ Ngũ Tuần để ngự vào vận hành trong 120 môn đồ. Đó là câu chuyện được sử gia Lu-ca ghi trong Công Vụ 2:14-21, 36-41

¹⁴Bấy giờ, Phi-e-rơ đứng ra cùng mười một sứ đồ, cất tiếng nói với dân chúng rằng: Hỡi người Giu-đa, và mọi người ở tại thành Giê-ru-sa-lem, hãy biết rõ điều này, và lắng tai nghe lời ta. ¹⁵Những người này chẳng phải say như các người ngờ đâu, vì bây giờ mới là giờ thứ ba ban ngày. ¹⁶Nhưng ấy là điều đáng tiên tri Giô-ên đã nói tiên tri rằng: ¹⁷Đức Chúa Trời phán: Trong những ngày sau rốt, ta sẽ đổ Thần ta khắp trên mọi xác thịt; Con trai và con gái các người đều sẽ nói lời tiên tri, người trẻ sẽ thấy chiêm lạ, và các người già cả sẽ có chiêm bao. ¹⁸Phải, trong những ngày đó, ta sẽ đổ Thần ta khắp trên các đầy tớ trai và gái ta, chúng nó đều nói lời tiên tri; ¹⁹Ta lại sẽ tỏ ra sự lạ

lùng ở trên trời, và dấu lạ ở dưới đất; tức là máu, lửa, và luồng khói; ²⁰Mặt trời sẽ biến nên tối tăm, mặt trăng hóa ra máu, trước ngày lớn và vinh hiển của Chúa chưa đến; ²¹Vả lại ai cầu khẩn danh Chúa thì sẽ được cứu...

³⁶ *Vậy, cả nhà Y-sơ-ra-ên khá biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã tôn Giê-xu này, mà các người đã đóng đinh trên thập tự giá, làm Chúa và Chúa Cứu Thế.* ³⁷ *Chúng nghe bấy nhiêu lời, trong lòng cảm động, bèn hỏi Phi-e-rơ và các sứ đồ khác rằng: Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi?* ³⁸ *Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Chúa Giê-xu chịu phép báp-têm, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh.* ³⁹ *Vì lời hứa thuộc về các người, con cái các người, và thuộc về hết thảy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi.* ⁴⁰ *Phi-e-rơ lại lấy nhiều lời giảng nữa mà giục lòng và khuyên lơn chúng rằng: Các người khá cứu mình thoát khỏi giữa dòng dãi gian tà này!* ⁴¹ *Vậy, những kẻ nhận lời đó đều chịu phép báp-têm; và trong ngày ấy, có độ ba ngàn người thêm vào Hội thánh."*

Chúng ta có thể tóm tắt hai phân đoạn Kinh Thánh trên như sau:

(1) Chính Đức Thánh Linh thôi thúc và cảm hóa sứ đồ Phi-e-rơ rao giảng sứ điệp về Chúa Giê-xu và kêu gọi ăn năn, vì nhìn lại vị sứ đồ này chúng ta thấy đây là một ông Phi-e-rơ khác hoàn toàn, không giống ông Phi-e-rơ chối Chúa trong tuần thương khó! Dân chúng đáp ứng với sứ điệp Lời Chúa là do quyền năng Thánh Linh vận hành trong vị sứ đồ ăn năn, cũng như trong lòng họ.

(2) Kết quả 3000 người qui đạo là do Đức Thánh Linh soi sáng tâm trí, cáo trách trong lòng, khiến họ ăn năn đáp ứng với sứ điệp Lời Chúa bằng đức tin. Câu 37 ghi, “Chúng nghe bấy nhiêu lời, trong lòng cảm động, bèn hỏi Phi-e-rơ và các sứ đồ khác rằng: Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi?” cho thấy đáp ứng ăn năn của dân chúng với lời giảng của sứ đồ Phi-e-rơ không khác gì với lời giảng của Giảng Báp-tít hơn ba năm trước. Câu hỏi “Chúng ta phải làm chi?” bày tỏ quyết định của lòng hối cải. Chỗ khác biệt là đáp ứng với sứ điệp trong Lễ Ngũ Tuần, dân chúng đặt đức tin nơi Chúa Giê-xu mà họ nhận là Đấng Cứu Thế.

(3) Hội Thánh được thành lập và con phục hưng tiếp diễn trong suốt hơn 30 năm tiếp theo. Từ đó đến nay các cuộc phục hưng tiếp tục bùng phát từng hồi từng lúc hay từng thời

kỳ, tùy thuộc sự vận hành của Đức Thánh Linh qua tín nhân trong Hội Thánh, giống như những đợt sóng biển tiếp nối tràn đến.

(4) Hội thánh và con dân Chúa không hối cải sẽ không có phục hưng, vì phục hưng mà không có hối cải là điều vô nghĩa, vô lý, mâu thuẫn. Chúng ta không thể mong muốn phục hưng rồi khẩn cầu phục hưng mà không muốn ăn năn hối cải. Vì vậy chúng ta cần cầu nguyện xin Chúa phục hưng, nhưng cốt lõi là xin Chúa ban lòng ăn năn thống hối! Ăn năn không chỉ là ùa vỡ của xúc cảm, nhưng là tan vỡ của bản ngã và ý riêng. Không con người nào có khả năng đập tan bản ngã và ý riêng, vì đó là bản chất cố hữu của hậu tị A-đam. Cần phải có quyền năng Thánh Linh và Lời Chúa bản ngã mới chết. *Cuộc chiến suốt đời* của Phao-lô và của mọi Cơ-đốc nhân hôm nay là cuộc chiến với bản ngã của con người cũ, chỉ có thể thắng nhờ Đức Thánh Linh là Đấng mỗi ngày giúp Cơ-đốc nhân “làm chết các việc của bản ngã xác thịt.”

Những phần Kinh Thánh cần ghi nhớ là Rô-ma 7:21-25 cho thấy sự bất lực của chúng ta đối với bản ngã xác thịt, mà giải pháp minh thị nêu lên trong Rô-ma 8:13, “Thật thế, nếu anh em

sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống.” Đây cũng là lý do hiển nhiên khiến chúng ta phải thường xuyên, luôn luôn đầy dẫy Đức Thánh Linh để Ngài giúp chiến thắng bản ngã, như mệnh lệnh của Chúa trong Ê-phê-sô 5:18 hầu hết Cơ-đốc nhân đều biết, “Đừng say rượu, vì rượu xui cho lòng tuồng; nhưng phải đầy dẫy Đức Thánh Linh”

C. Những thái độ phải ăn năn để có phục hưng

Cuộc phục hưng thời Giảng Báp Tít khởi phát từ sự điệp ăn năn, nhưng không chỉ là ăn năn về nếp sống đạo đức, mà chính yếu là ăn năn trong những sai phạm, giả hình của đời sống tôn giáo. Nếp sống theo truyền thống Do thái giáo suy đồi chỉ còn cái vỏ hình thức phải được lột bỏ. Phần ký thuật trong Ma-thi-ơ 3:7-10 cho thấy Giảng đã quở rất nặng giới lãnh đạo Do Thái giáo. Trong Ma-thi-ơ 13 ghi lời Chúa Giê-xu quở mắng thành phần mũ cao áo dài này còn nặng hơn nữa. Giảng bảo rằng ông làm báp tem bằng nước cho họ ăn năn, nhưng Chúa Giê-xu sẽ làm báp tem bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa, nói đến sứ vụ toàn diện của Ngài trong ơn cứu rỗi cũng như

việc đoán phạt ngày cuối cùng (cf. Ma-thi-ơ 3:11-12).

Sau khi đã xác định “không ăn năn, không có phục hưng” dầu vậy nhiều Cơ-đốc nhân hôm nay thuộc thành phần “ngoan đạo” lại ít thấy, khó thấy, hay không thấy những điều mình phải ăn năn. Dựa trên Lời Chúa, chúng ta có thể nêu lên ít nhất là ba lĩnh vực Cơ-đốc nhân cần lưu ý ăn năn, đó là (1) thái độ đối với Đức Thánh Linh, (2) thái độ thờ phượng Đức Chúa Trời và (3) thái độ đối với Lời Chúa.

1. Ăn năn về thái độ bất xứng đối với Đức Thánh Linh

Đây là điều một số Cơ-đốc nhân không ngờ vì bao lâu nay chỉ biết Đức Thánh Linh trong Kinh Thánh, trong giáo lý, mà không biết Đức Thánh Linh đang ngự trong chính mình, thiêng liêng, vô hình nhưng rất thật. Kinh Thánh dạy rất rõ Đức Thánh Linh *hiện diện, cư trú* ngay trong Cơ-đốc nhân để thôi thúc, cáo trách, cảm hóa, soi sáng, cầu thay, hướng dẫn, nhưng tín nhân không biết hay không muốn biết!

Sứ đồ Phao-lô viết trong Rô-ma 8:14-16, “Vì hết thấy người nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. ¹⁵ Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí nô lệ để còn ở trong sợ hãi;

nhưng đã nhận lấy thần trí con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! ¹⁶ Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời.”

Có bao giờ chúng ta được Đức Thánh Linh thôi thúc trong lòng khiến âm thầm thốt lên với Đức Chúa Trời “Cha ơi!” như điều sứ đồ Phao-lô viết không? Hay sứ đồ Phao-lô nói chơi? Tiếng gọi “Cha ơi!” do Đức Thánh Linh kêu lên trong lòng chúng ta khiến cho sự hiện diện của Đức Chúa Trời trở nên thực hữu trong tâm linh, đưa chúng ta vào trong sự hiện diện của Ngài không chỉ như Môi-se trước bụi gai cháy, hay như tiên tri Ê-sai thấy khả tượng trong đền thờ, mà thân thiết hơn nhiều, vì sự hiện diện của Thần Linh Chúa ở ngay trong lòng, trong trí, trong linh hồn chúng ta.

Trong thư 1 Cô-rinh-tô chương 2, sứ đồ Phao-lô nói về vai trò Đức Thánh Linh trong sứ điệp Tin Lành ông rao giảng cho tín hữu Cô-rinh-tô, bảo rằng chính do tác động của Đức Thánh Linh khai sáng mà họ đã hiểu và đã tin, đã kinh nghiệm ơn cứu rỗi, mà tại sao về sau họ lại không nhận ra sự hiện diện và vận hành của Ngài trong họ. Vì vậy trong 1 Cô-rinh-tô 3:16-17 ông đã phải viết như những

lời trách nghiêm khắc khi thấy cách sống và thái độ thờ ơ của tín hữu Cô-rinh-tô với sự hiện diện của Đức Thánh Linh trong mình: *“Anh em lại không biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? ¹⁷ Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.”* Trong 1 Cô-rinh-tô 6:19-20 ông nhắc lại điều này, *“Anh em lại không biết rằng thân thể mình là đền thờ của Đức Thánh Linh đang ngự trong anh em, là Đấng mà anh em đã nhận bởi Đức Chúa Trời, và anh em chẳng phải thuộc về chính mình sao? ²⁰ Vì anh em đã được chuộc bằng giá cao rồi. Vậy, hãy lấy thân thể mình làm sáng danh Đức Chúa Trời.”*

Kinh Thánh cho biết, kể từ Lễ Ngũ Tuần, Đức Thánh Linh đã được ban xuống để ngự trị trong tín nhân vĩnh viễn. Một khi tội nhân ăn năn, tin nhận Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế, Đức Thánh Linh tức khắc ngự vào trong người đó để tái sinh, đổi mới, khai sáng, an ủi, hướng dẫn, ban năng lực sống theo Lời Chúa... Tuy nhiên vì bản ngã vẫn còn, ý riêng vẫn còn, tín nhân cần tự nguyện đầu phục, giao nạp những thứ đó cho Ngài xử

lý (Rô-ma 8:13), và đây là một chức năng rất quan trọng của Đức Thánh Linh thường bị lãng quên!

Dù Đức Thánh Linh vĩnh viễn cư trú trong Cơ-đốc nhân từ khi tin nhận Chúa Cứu Thế, nhưng nếu tín nhân không ý thức sự hiện diện của Ngài, không quen biết Ngài, không nhờ cậy Ngài, không nghe tiếng Ngài, không đầu phục Ngài thì Đức Thánh Linh sẽ không vận hành trong đời sống, nghĩa là ở trong tình trạng không được đầy đầy Đức Thánh Linh, không được Ngài chủ trị. Nói cách khác, có Đức Thánh Linh hiện diện trong mình nhưng Ngài không vận hành, và thậm chí Ngài bỏ mặc. Kinh Thánh cho biết có hai lỗi phạm khiến Cơ-đốc nhân không được Đức Thánh Linh đầy đầy đó là (vô tình hay cố ý) dập tắt Thánh Linh và làm buồn lòng Đức Thánh Linh mà không ăn năn.

(1) Dập tắt Đức Thánh Linh Có người cho rằng “dập tắt Đức Thánh Linh” giống như tắt nước vào bếp lửa, nhưng hình ảnh này không đúng đối với Đức Thánh Linh. Đức Thánh Linh không thể bị dập tắt, chấm dứt,

hay kết thúc trong lòng Cơ-đốc nhân. Để mệnh lệnh “Chớ dập tắt Thánh Linh” trong văn mạch chúng ta sẽ thấy rõ dập tắt Đức Thánh Linh là gì. 1Ê-sa-lô-ni-ca 5:16-22, ghi “Hãy vui mừng mãi mãi, ¹⁷ cầu nguyện không thôi, ¹⁸ phạm việc gì cũng phải tạ ơn Chúa, vì ý muốn của Đức Chúa Trời trong Chúa Cứu Thế Giê-xu đối với anh em là như vậy. ¹⁹ Chớ dập tắt Thánh Linh; ²⁰ chớ khinh để các lời tiên tri; ²¹ hãy xem xét mọi việc, điều chi lành thì giữ lấy. ²² Bất cứ việc gì tựa như điều ác, thì phải tránh đi.”



Theo văn mạch, ngoại trừ mệnh lệnh “chớ dập tắt Đức Thánh Linh” thì trong những câu trên còn 6 mệnh lệnh nữa mà nếu không tuân giữ nghĩa là không sống vui, không cầu nguyện, không tạ ơn Chúa, chểnh mảng trong công việc, không quan tâm làm việc lành, không cẩn trọng cảnh giác tránh điều ác... thì đó là cuộc sống chống lại ý muốn Chúa, và đó chính là dập tắt Thánh Linh. Suy cho cùng chỉ Đức Thánh Linh mới có thể giúp chúng ta tuân giữ được những mệnh lệnh trên, là những mệnh lệnh thể hiện ý muốn Chúa. Như vậy “dập tắt Đức Thánh Linh” là *không làm theo ý*

muốn Chúa, thậm chí chống lại hay đè nén, hay dẹp bỏ ý muốn Chúa thì làm sao tuân giữ được những mạng lệnh minh thị của Ngài. Mỗi khi đọc Kinh thánh, nghe Lời Chúa, được Đức Thánh Linh thôi thúc sống theo Lời Chúa mà chúng ta bỏ ngoài tai, là chúng ta dập tắt Đức Thánh Linh.

(2) Làm buồn Đức Thánh Linh

Ê-phê-sô 4:30-32 cho thấy hiện diện của Đức Thánh Linh là một thân vị rất nhạy cảm đang ngự trị trong chúng ta. Ngài là một thân vị với đầy đủ lý trí, tình cảm và ý chí của Đấng Thiêng Liêng đang ngự trị trong Cơ-độc nhân. Sứ đồ Phao lô viết, “³⁰ Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ấn chứng đến ngày cứu chuộc. ³¹ Phải bỏ khỏi anh em những sự cay đắng, buồn giận, tức mình, kêu rêu, mắng nhiếc, cùng mọi điều hung ác. ³² Hãy ở với nhau cách nhân từ, đầy dẫy lòng thương xót, tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Chúa Cứu Thế vậy.”

Khi sống trong cay đắng buồn giận, thiếu nhân từ, không thương xót, không tha thứ...chúng ta làm buồn lòng Đức Thánh Linh. Khi cưỡng chống ý muốn Chúa, chúng ta

dập tắt Đức Thánh Linh và khi sống như vậy chúng ta không thể được Đức Thánh Linh chủ trị, nghĩa là không được đầy dẫy Ngài. Khi Đức Thánh Linh không vận hành trong đời sống, chúng ta không thể ăn năn cho nên không thể được phục hưng.

2. Ăn năn về những lỗi phạm trong sự thờ phượng Chúa

Cho dù là con cái Chúa lâu năm, nhưng vẫn vấp vào những lỗi phạm trong những lĩnh vực mà nếu không được Lời Chúa phơi bày và Đức Thánh Linh cáo trách, chúng ta không biết. Tuyến dân Israel sống dưới giới luật Mô-se cả nghìn năm, từng thờ phượng Đức Chúa Trời hàng trăm năm trong đền tạm, rồi trong đền thờ Sa-lô-môn, đền thờ thời hậu lưu đầy, đền thờ Hê-rốt... Họ vẫn tưởng họ làm tròn bổn phận thờ phượng Chúa, nhưng thật ra họ đã phạm tội với Chúa ngay tại bàn thờ mà không biết, hay không muốn biết, thậm chí cố ý không muốn biết, lại còn bào chữa cho những tội phạm ngay trung tâm đời sống tôn giáo. Tiên tri Ma-la-chi công bố lời Chúa quở trách trong Ma-la-chi 1:6-8,10,13-14 như sau:

“Con trai tôn kính cha mình, đầy tớ tôn kính chủ mình. Vậy nếu ta là cha, nào sự tôn kính thuộc về

ta ở đâu? Và nếu ta là chủ, nào sự kính sợ ta ở đâu? Chúa Hằng Hữu vạn quân phán vậy cùng các người, hồi các thầy tế lễ khinh để danh ta! Các người lại nói rằng: Chúng tôi có khinh để danh Ngài ở đâu? ⁷ Các người dâng bánh ô uest trên bàn thờ ta, rồi các người nói rằng: Chúng tôi có làm ô uest Ngài ở đâu? Ấy là ở điều các người nói rằng: Bàn của Chúa Hằng Hữu đáng khinh để.

⁸ Khi các người dâng một con vật mù làm của lễ, điều đó không phải là dữ sao? Khi các người dâng một con vật què hoặc đau, điều đó không phải là dữ sao? Thử dâng nó cho quan trấn thủ người, thì người có đẹp lòng và vui nhận cho người sao...

¹⁰ Ước gì trong các người có một người đóng các cửa, hầu cho các người không nhen lửa vô ích nơi bàn thờ ta....

¹³ Các người lại nói rằng: Ôi! Việc khó nhọc là dường nào! Rồi các người khinh để nó, Chúa Hằng Hữu vạn quân phán vậy! Các người đem đến vật bị cướp, vật què và đau, đó là của các người đem dâng cho ta. Ta há có thể nhận vật này nơi tay các người sao? Chúa Hằng Hữu phán vậy. ¹⁴ Đáng rửa thay là kẻ hay lừa dối, trong bày nó có con đực, mà nó hứa nguyện và dâng con tàn tật làm của lễ cho Chúa!"

Chúng ta đừng tưởng những lời quả trách nghiêm khắc trên

là cho những người thời xưa và về những việc quá khứ! Chúng ta cần nhìn lại thái độ thờ phượng Chúa hôm nay qua thì giờ dành cho Lời Chúa, dành cho sự cầu nguyện, dành cho sự phục vụ Chúa và những cơ hội nói về Chúa cho người thân, cho bạn bè... Trong cuộc sống bận rộn, bon chen, những gì chúng ta dâng cho Chúa như tiền bạc, khả năng, thì giờ... có khi chỉ là những mẩu vụn vặt, đầu thừa đuôi thẹo... Đi thờ phượng Chúa chúng ta thấy mệt mỏi, miễn cưỡng, và thường đi trễ. Ngồi trong nhà thờ nếu không lo ra thì buồn ngủ hay tệ hại hơn, có nhiều người lại dùng thì giờ thờ phượng Chúa để đọc hay trả lời điện thư, xem youtube, chơi game... Trong tuần thường bỏ qua giờ tĩnh nguyện, nếu có thì thường đọc Kinh thánh chiếu lệ, đồ thừa bận rộn, không có thì giờ, dâng hiến thì so đo, tính toán... Tóm lại, những gì chúng ta dành cho đời sống tâm linh, cho Chúa, cho các sinh hoạt thờ phượng Chúa trong Hội Thánh không phải là những điều tốt nhất, chẳng khác gì người Do thái dâng sinh tế bằng những con vật mù, què! – và đối với Chúa, đó không phải là thờ phượng mà là làm những việc dữ, việc ác.

Ngày nay sống trên nước Mỹ, nhiều Cơ đốc nhân bỏ thờ

phượng Chúa để đi làm, đi chơi, đi mua sắm. Có khi lại dọn dẹp nhà cửa, làm vườn, câu cá vào ngày Chúa nhật một cách thần nhiên, coi chủ tiệm, chủ hãng hơn Đức Chúa Trời, coi thú vui của mình quan trọng hơn công việc Chúa, ăn cắp thì giờ, sức khỏe, khả năng, tiền bạc, ân tứ Chúa ban mà không cảm thấy áy náy hay bị cáo trách.

Qua tiên tri Ê-sai Chúa quở trách những người giữ lễ thờ phượng Chúa mà cuộc sống đời thường đầy gian tham, dối trá. Đức Chúa Trời rất nghiêm minh, không chấp nhận sự thờ phượng của tuyến dân *khi họ có cuộc sống bất xứng*. Ê-sai 1:13-17 ghi, “Thôi, đừng dâng của lễ chay vô ích cho ta nữa! Ta ghét mùi hương, ngày trắng mới, ngày sa-bát cùng sự rao nhóm hội; ta chẳng khứng chịu tội ác hội hiệp nơi lễ trọng thể. ¹⁴ Thật, lòng ta ghét những ngày trắng mới và kỳ lễ các người, là nặng nề cho ta, ta lấy làm mệt mà gán lấy. ¹⁵ Vậy nên, khi các người giơ tay, thì ta che mắt khỏi các người. Khi các người cầu nguyện rườm rà, ta chẳng thềm nghe. Tay các người đầy những máu. ¹⁶ Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt ta. Đừng làm dữ nữa. ¹⁷ Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ đần kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho

kẻ mờ côi, binh vực lẽ của người góa bụa.”

3. Ăn năn về thái độ bất xứng đối với Lời Chúa

Một số Cơ-đốc nhân coi việc đọc, học, suy gẫm Lời Chúa là những sinh hoạt tự nguyện mà không nghĩ đó là mệnh lệnh rất nghiêm của Đức Chúa Trời. Mỗi khi có bất cứ chút việc bận nào là sẵn sàng bỏ qua, gác sang một bên giờ tĩnh nguyện mà không biết rằng đây là thái độ bất xứng đối với Lời Chúa khi không dành ưu tiên cao nhất cho kỷ luật tâm linh này. Coi nhẹ việc đọc và suy gẫm Lời Chúa là xúc phạm đến chính Chúa. Phần tiểu dẫn của Tin Lành Giảng thiết định Chúa Giê-xu là Ngôi Lời nhập thể (Giăng 1:14). Lời Chúa là hiện thân của chính Chúa. Mỗi khi tôi con Chúa đến với Lời Chúa cần phải ý thức mình ra mắt Chúa trong sự vận hành của Đức Thánh Linh. Đây là chỗ cần phải nghiêm chính xét lại thái độ khinh suất trở thành thói quen bất xứng đối với Lời Ngài. Khải Huyền 1:12-20 mô tả Con Người ở giữa bảy chân đèn vàng (c.13) và cũng ghi lại thái độ của Giăng khi thấy Ngài - ông ngã xuống dưới chân Ngài như chết (c.17). Chúng ta cần ghi nhớ hình ảnh sống động này mỗi khi đối diện với Lời Chúa.

Sứ đồ Phi-e-rơ nhấn mạnh đến giá trị của Lời Chúa, và trong 1 Phi-e-rơ 1:23 ông viết, *“23 anh em đã được tái sinh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời”*. Không ăn năn, sửa đổi thái độ thiếu quý trọng Lời Chúa, đời sống tín nhân sẽ tiếp tục bế tắc.

Những suy xục trong lĩnh vực đạo đức hay trong các mối quan hệ với người, với sự vật *chỉ là hậu quả sa sút trong đời sống sống tâm linh, chính yếu là sa sút trong mối tương giao với Chúa*. Khi một Cơ-đốc nhân sa ngã trong thói hư tật xấu: cờ bạc, rượu chè, ma túy, tình dục, tham tiền, háo danh, muốn có chức quyền, địa vị, lãng phí hàng giờ ngụp lặn trong các kênh Youtube, các mạng xã hội đầy phim ảnh đồi trụy... Hoặc là khi có những rạn nứt giữa vợ chồng, con cái cha mẹ trong gia đình, buồn giận, ganh ghét, cay đắng trong hội thánh ... thì phải tìm sâu hơn trong đời sống thuộc linh, trong mối tương giao với Chúa, mà giải pháp duy nhất là hối cải, ăn năn. Trong thư cho Hội Thánh Ê-phê-sô, Đức Thánh Linh đã quở trách, “Điều ta trách người, là người đã bỏ lòng kính mến ban đầu. Vậy hãy nhớ lại người đã sa sút từ đâu, hãy ăn

năn và làm lại những công việc ban đầu của mình. Nếu không ăn năn, ta sẽ đến truất bỏ chân đèn của người khỏi chỗ nó” (Khải Huyền 2:4-5). Tình yêu sâu đậm ban đầu với Chúa Cứu Thế của Hội thánh Ê-phê-sô đã phai nhạt và hậu quả là ánh sáng tin lành của Hội Thánh tàn tắt, thành phố Ê-phê-sô lụn bại, điêu tàn đến độ hoang vu suốt từ thế kỷ thứ 5 cho đến thế kỷ 14.

Ngày nay chúng ta thấy không thiếu gì những Cơ-đốc nhân có đời sống tâm linh vô cảm, lụn bại, những hội thánh lạnh lẽo không sinh khí. Tất cả chỉ vì sa sút mà không hối cải. Không hối cải, không thể có phục hưng. Hối cải về thái độ sai phạm với Đức Thánh Linh đang cư trú trong mình, sai phạm trong thái độ xao lãng Kinh Thánh là Lời Chúa, và sai phạm trong thái độ không dành ưu tiên cao nhất cho bốn phận tôn thờ Đức Chúa Trời. Thi-thiên 7:12 có lời cảnh cáo nghiêm trang như sau, “Nếu kẻ ác không hối cải thì Đức Chúa Trời sẽ mài gươm. Ngài đã giương cung chực sẵn.”

Mục sư Nguyễn Đăng Minh



Lộ Trình Đào Tạo

Trải qua mọi thời đại, Giáo Dục Thánh Kinh và Thần Học để đào tạo người hầu việc Chúa là một sứ vụ vô cùng quan trọng và cần yếu cho sứ mạng rao truyền ơn cứu rỗi của Thiên Chúa và phát triển Hội Thánh. Khi có cơ hội nhìn lại lịch sử dân Chúa và Hội Thánh, chúng ta nhận thấy mục đích của nền giáo dục này rất rõ ràng, có mô hình qui củ và phương pháp đa dạng.

Để thi hành Đại Mạng Lệnh, 12 sứ đồ đã được chính Chúa Giê-xu huấn luyện. Ba năm theo học dưới chân Chúa chưa đủ, tôi nghĩ chưa đủ vì kỳ thi cuối khóa có một sinh viên bị rớt, một số không đủ điểm đậu, tôi cho là không đủ điểm đậu vì chưa chịu nổi thử thách, họ theo Chúa xa xa, chối Chúa, lẩn trốn hay quá sợ hãi trong đêm định mệnh đó.

Vì thế, Chúa dành thêm 40 ngày nữa sau khi chịu thương khó trên thập tự giá và sống lại, để thêm thì giờ huấn luyện mà tôi gọi là huấn luyện cao cấp tại phòng cao, trên đường về làng Em-ma-út và tại bờ biển Ti-bê-ri-át. Chúa trưng bằng chứng dấu đinh, sườn lưng, bài học trong cả Kinh Thánh nói về Ngài và dọn điểm tâm, làm phép lạ bằng một mẻ lưới có đến 153 con cá lớn với nhằm mục đích bày tỏ Ngài là Đức Chúa Trời. Lộ trình đào tạo môn đệ đó vẫn tiếp tục qua biến cố Chúa Thánh Linh được ban xuống cho Hội Thánh đầu tiên và lưu xuất cho đến ngày nay.

Sứ đồ Phao-lô đã theo mô hình huấn luyện của Chúa trung thực nhất. Bên cạnh đời sống và chức vụ lúc nào vị sứ đồ khả kính này cũng có người con thuộc linh, hay những môn đệ đồng hành khắp nơi, nhất là ba

cuộc hành trình truyền giáo. Nào là Ti-mô-thê, Tít, Si-la hay Sin-vanh, Sốt-then, Phi-lê-môn... Một danh sách dài gồm 28 người được liệt kê trong Rô-ma chương 16, chứng tỏ Phaolô ghi nhớ sự cộng tác của những người làm việc và học hỏi với mình. Nhìn xa hơn việc học Lời Chúa, chúng ta thấy các trường tiên tri trong thời Ê-li và Ê-li-sê. Nhất là

trong chuyến đi thăm cuối cùng trước khi tiên tri Ê-li được cất lên trời trong cơn gió lốc. Hai thầy trò đã viếng các Trường Kinh Thánh hay trường tiên tri ở Ghinh-ganh, Bê-tên, Giê-ri-cô mà mỗi nơi có khoảng 50 sinh viên đang theo học (2Vua 2). Đặc biệt kể lại câu chuyện một sinh viên đang tham gia công tác nói rộng cơ sở của trường tiên tri đi ra đốn cây, lưỡi rìu bị rút xuống nước, đã được thầy là Ê-li-sê *"chặt một khúc cây quăng xuống tại chỗ đó, làm cho lưỡi rìu nổi lên."* Quả là một bài học đầy ấn tượng về quyền năng tuyệt đối của Đức Chúa Trời làm vững mạnh niềm tin cho người đang được đào tạo để trở nên người hầu việc Chúa.

Các thư viện lớn thành lập tại nhiều thành phố nổi tiếng thời Trung Cổ như Alexandria,

Ê-phê-sô, Athens có đến hàng trăm ngàn bộ sách, hay các tu viện cổ kính, uy nghi vẫn còn tại Hi-lạp và vùng Tiểu Á Tế Á là bằng chứng hùng hồn về hình ảnh dẫn thân nghiên cứu của một số người Chúa chọn, để đem ánh sáng vào nơi tối tăm,



sự cứu rỗi vào thế giới hư mất. Ngay cả các trường đại học nổi tiếng ở Âu-châu và Hoa Kỳ ngày nay khởi đầu là những học viện Kinh Thánh do các tổ phụ tin kính Chúa thành lập, trước khi thêm vào các ngành giáo dục theo nhu cầu phát triển văn hóa và xã hội của trào lưu thế tục và văn minh hiện đại.

Riêng về Thánh Kinh Thần Học Viện của Giáo Hội Việt Nam Hoa Kỳ, Đức Chúa Trời đã thương xót đến dòng người di tản năm 1975, Giáo Hội được thành lập lúc đầu bơ vơ nơi xứ lạ quê người. Nhu cầu đào tạo người hầu việc Chúa đã trở nên cấp bách, rất cần thiết để duy trì và phát triển. Vì thế cách đây 23 năm, Ban Chấp Hành Giáo Hội quyết định thành lập một cơ quan đào tạo người hầu việc Chúa cho Giáo Hội được hình

thành theo tín lý và mô hình của Tổng Hội The Christian and Missionary Alliance và Hội Thánh Tin Lành Việt Nam mà đa số chúng ta đã rõ.

Như Trường Kinh Thánh ở Đà Nẵng thành lập năm 1920, thiên di vào Nha-trang năm 1960, thêm vào đó hai Trường Kinh thánh ở Đa-lạt và Ban-mê-thuột đào tạo người hầu việc Chúa cho các người miền cao mà tôi có dịp được đào tạo và dự phần đào tạo trước năm 1975 tại Việt Nam. Kết quả hiện nay có khoảng 3 triệu người nhận mình là Cơ-đốc nhân tại quê nhà và hàng chục ngàn tín hữu người Việt nơi hải ngoại.

Chúng ta sẽ thấy một số hình ảnh sinh hoạt Thánh Kinh Thần Học Viện của Giáo Hội chúng ta, trong suốt 23 năm qua mà cơ hội ngày Lễ Cảm Tạ mừng dứt nợ tạo mãi cơ sở tốt đẹp này, nói lên các ơn huệ lạ lùng Chúa đã ban cho Giáo Hội chúng ta. Qua ngưỡng cửa của cơ sở này, xuất thân nhiều tôi tớ Chúa phục vụ khắp nơi từ Hoa Kỳ đến Việt Nam, Úc Châu, qua các chi nhánh ở xa như Bangkok, Thái lan, Hà Nội Việt Nam hay Melbourne, Úc đại lợi và gần đây có thêm ba chi nhánh vùng tại Bắc California, Philadelphia và Washington DC nữa.

Đặc biệt chương trình Giáo Dục Thần Học Mở Rộng do Viện

cung cấp có hàng chục ngàn học viên, vừa học vừa chăm sóc các bầy chiên rải rác khắp nơi như một sự trang bị lạ lùng của Chúa dành cho dân tộc Việt Nam chúng ta, nhất là cho các sắc dân vùng cao mà hiện nay 2/3 tín hữu Hội Thánh miền Nam Việt Nam và 80/100 tín hữu Miền Bắc là người dân tộc.

Các chuyến tham quan Xứ Thánh, Theo Dấu Chân Phao-lô, hay các chuyến dã ngoại tại Big Bear và Yosemite làm phong phú sự hiểu biết Lời Chúa và tạo mối tương giao giữa sinh viên với nhau và với giáo sư, trong tình người hầu việc Chúa.

Tôi xin chân thành tri ân Mục sư Giáo Hạt trưởng, Ban Chấp Hành Giáo Hạt cùng quý Mục sư Truyền Đạo và các Hội Thánh cùng quý ân nhân, đã cầu thay và nhiệt thành hỗ trợ cho Viện suốt những năm tháng dài qua, cho nên chúng ta mới có được ngày vui mừng hôm nay. Nguyễn Danh Chúa được tôn cao.

Chúng ta hãy đồng thanh với sứ đồ Phao-lô bày tỏ lòng "*Tạ ơn Đức Chúa Trời, vì sự ban cho của Ngài không xiết kể*" (2 Cô-rinh-tô 9:15).

(Trích phần giới thiệu Lễ Mừng Dứt Nợ Cơ Sở TKTHV)

*Mục sư Nguyễn Anh Tài,
Viện Trưởng*



Chuyến Bay Delta 15

LTS. Đã 20 năm sau cuộc khủng bố 911. Chúng tôi đăng bài Chuyến Bay Delta-15 thuật lại tâm tình đẹp của cư dân thị trấn Luwisporte, Newfoundland, Canada thể hiện tình thương những người cơ nhỡ.

Sáng thứ Ba, 11 tháng Chín, 2001, chúng tôi đã rời Frankfurt khoảng 5 giờ và đang bay qua Bắc Đại Tây Dương. Bất ngờ tấm màn ngăn giữa buồng lái với khoang hành khách vén mở và tôi được gọi ngay vào buồng lái gặp phi công trưởng. Vừa vào tôi thấy ngay nét nghiêm trọng trên khuôn mặt mọi người. Phi công trưởng cho tôi xem bản tin vừa nhận từ trụ sở chính của Delta Airlines ở Atlanta có vắn vện mấy dòng: "*Cấm mọi chuyến bay của các hãng hàng không thương mại trên không phận Hoa Kỳ. Hãy đáp khẩn cấp xuống phi trường gần nhất. Yêu cầu thông báo điểm đáp.*" Không ai nói một lời nào cho tôi biết thêm ý nghĩa bản tin này. Chúng tôi chỉ biết đây là một tình huống rất nghiêm trọng cần phải tìm đất liền đáp xuống ngay. Phi công trưởng xác định sân bay gần nhất là phi trường Gander, Newfoundland, cách 400 dặm. Ông liên lạc với trạm không lưu Canada xin thay đổi đường bay và được chấp thuận ngay mà không cần hỏi lý do. Tất nhiên sau đó chúng tôi đã hiểu tại sao họ chấp thuận không do dự.

Trong khi phi hành đoàn chuẩn bị cho máy bay hạ cánh, một tin nhắn từ Atlanta cho biết có hoạt động khủng bố trong khu vực New York. Vài phút sau, tin cập nhật cho biết có không tặc. Chúng tôi quyết định nói dối hành khách trong khi vẫn còn ở trên không, bảo rằng máy bay gặp một trục trặc nhỏ về cơ khí và cần phải hạ cánh xuống sân bay gần nhất ở Gander, Newfoundland để kiểm tra. Chúng tôi hứa sẽ cung cấp thêm thông tin sau khi đáp xuống Gander. Nhiều hành khách phàn nàn, nhưng điều đó chẳng lạ gì. Bốn mươi phút sau, máy bay hạ cánh. Giờ địa phương tại Gander là 12:30 PM tức là 11:00 AM New York. Khi chúng tôi đáp thì đã có khoảng 20 máy bay khác đến từ nhiều nơi trên thế giới cũng đã phải chọn đi vòng kiểu này trên đường đến Hoa Kỳ. Trong khi máy bay đậu trên phi đạo chờ lệnh thì viên phi công trưởng thông báo: "Thưa quý vị, chắc quý vị thắc mắc phải chăng tất cả các máy bay xung quanh chúng ta đều bị trục trặc kỹ thuật tương tự như chúng

ta. Thật ra chúng ta đang ở đây là vì một lý do khác." Ông tiếp tục giải thích thêm đôi chút cho chúng tôi biết về tình hình tại Hoa Kỳ. Nhiều tiếng kêu thảng thốt, ồn ào và những tia nhìn hoài nghi, kinh ngạc, lo lắng. Phi công trưởng cho biết giới hữu trách của phi trường Gander yêu cầu chúng tôi ở yên tại chỗ.

Bấy giờ trách nhiệm và quyền quyết định về tình trạng của chúng tôi tùy thuộc chính phủ Canada và lệnh của họ là không ai được ra khỏi máy bay, và cũng không ai dưới đất được phép đến gần bất kỳ phi cơ nào. Chỉ có cảnh sát sân bay lâu lâu đến dòm ngó chúng tôi một lúc, xong đi qua các máy bay khác. Trong khoảng một giờ kế tiếp, thêm nhiều máy bay hạ cánh và sau cùng Gander tiếp nhận tất cả 53 máy bay từ khắp nơi trên thế giới, 27 chiếc trong số đó là phi cơ hàng không dân dụng của Mỹ.

Trong khi đó, tin tức khởi sự phát ra trên hệ thống liên lạc của phi cơ. Lần đầu tiên chúng tôi được biết các phi cơ bị không tặc đã đâm vào Trung Tâm Mậu Dịch Thế Giới ở New York và vào Ngũ Giác Đài trong vùng Washington DC. Mọi người cố gắng dùng điện thoại di động nhưng không thể kết nối vì hệ thống truyền sóng ở Canada khác. Một số người gọi được, nhưng chỉ liên lạc được với tổng đài ở Canada và được cho biết sóng nối kết với Mỹ đã bị chặn hoặc bị nghẹt.

Đến khoảng buổi tối trong ngày chúng tôi mới biết hai tòa cao ốc Trung Tâm Mậu Dịch Thế Giới đã sụp đổ và chiếc phi cơ thứ tư bị không tặc đã đâm xuống đất. Bấy giờ dù mọi hành khách hầu như đều kiệt sức cả thể xác lẫn tinh thần, nhưng lại đều bình tĩnh đáng kinh ngạc. Chúng tôi chỉ cần nhìn ra ngoài cửa sổ máy bay, thấy 52 phi cơ bị lạc khác để nhận ra rằng mình không phải là những người duy nhất ở trong tình trạng khó khăn này.

Trước đó phi trường Gander thông báo sẽ cho phép hành khách lần lượt ra khỏi máy bay mỗi lần một chiếc. Lúc 6 giờ chiều, họ thông báo phiên chúng tôi được rời phi cơ sẽ là 11 giờ sáng hôm sau. Hành khách dù không hài lòng, nhưng cũng đành phải chấp nhận tin không vui này mà không phản đối ồn ào. Mọi người chuẩn bị ở qua đêm trên máy bay. Gander hứa sẽ chăm sóc y tế nếu cần, sẽ có nước và dịch vụ vệ sinh cho chúng tôi, và họ đã giữ đúng. Cũng may, trong số chúng tôi không có trường hợp nào cần

(Xem tiếp trang 62)



Hội Thánh Grand Prairie, Texas

Lễ Bổ Nhiệm Mục sư Nguyễn Lê Hữu Thuận được cử hành vào Chúa nhật 11/4/2021. Mục sư Hồ Hiếu Hạ, GHT, đã ban phát sự điệp “*Hội Thánh Thật*” theo Nhã ca 4:10-16 và chủ lễ nghi thức Bổ Nhiệm.



Cảm tạ Chúa đã ban phước cho Lễ Bổ Nhiệm được vinh hiển danh Chúa, sau buổi lễ là giờ thông công vui về thân mật của toàn thể Hội Thánh.

Thông Tín Viên

Hội Thánh Tin Lành Cứu Ân – Houston, Texas

Vào 4:00 chiều thứ Bảy 10/04/2021, Lễ Bổ Chức cho Mục sư NC Lê Văn Mười (Quản Nhiệm Hội Thánh Cứu Ân – Redeemed Alliance Church) và Mục sư NC Lê Hoàng Thọ (Quản Nhiệm Hội Thánh Ân Điển Houston- Grace Evangelical Church), đã được tổ chức tại Hội Thánh Tin Lành Cứu Ân, dưới sự chủ lễ của Mục sư Hồ Hiếu Hạ, Giáo Hạt Trưởng. Có khoảng 150 người tham dự: 30 Mục Sư Truyền Đạo, 40 con cái Chúa ở tiểu bang và thành phố khác, và một số tín hữu các Hội Thánh vùng Houston.

Mục sư chủ lễ cử hành nghi thức bổ nhiệm, dùng lời Chúa trong Mác 2:1-12, với chủ đề “Tâm Tình Phục Vụ” và câu gốc trong Khải Huyền 22:12, “*Này, ta đến mau chóng, và đem phần thưởng*



theo với ta, để trả cho mỗi người tùy theo công việc họ làm” nhắc nhở bốn điều cần thiết trong chức vụ: Yêu Thương -

Hiệp Một - Đức Tin - Hy Sinh. Buổi Lễ kết thúc trong bầu không khí vui mừng và quyến luyến khi chia tay ra về vì đã trên một năm không gặp mặt do dịch bệnh Covid 19.

MSNC Lê Hoàng Thọ

Thánh Kinh Thần Học Viện – Lễ Mừng Trả Dứt Nợ

Các tôi con Chúa và sinh viên đã có cơ hội bày tỏ lòng cảm tạ Ba Ngôi Đức Chúa Trời về cơ sở đẹp đẽ Chúa ban cho Viện 17 năm trước, trong dịp Lễ Mừng trả dứt nợ, được tổ chức vào tối thứ Hai ngày 3/5/2021 tại Thánh Kinh Thần Học Viện.

Buổi Lễ có sự hiện diện của đông đủ các Mục Sư Truyền Đạo vùng Nam California, một vài giáo sư Miền Bắc California, Texas và đặc biệt có sự tham dự của Mục Sư Lê Vĩnh Thạch, nguyên Giáo Hạt Trưởng và Mục Sư Hồ Hiếu Hạ, Giáo Hạt Trưởng. Ai nấy đều vui mừng nhận biết ơn huệ lạ lùng Chúa dùng Viện đúng thời điểm cho việc đào tạo người hầu việc Chúa.

Hàng trăm sinh viên được đào tạo trong 23 năm qua, và hàng chục ngàn người đã theo học Giáo Trình Cuộc Đời Chúa Cứu Thế của Chương Trình Giáo Dục Thần Học Mở Rộng, một số khá đông là người dân tộc đang cần bầy khắp mọi miền đất nước. Việc góp phần huấn luyện của Thánh Kinh Thần Học Viện Hoa Kỳ cho quê hương là một dự phần rất cần thiết.

Buổi lễ thật vui vẻ và đầy ý nghĩa. Trên bục là ca đoàn sinh viên Viện, kế đó là Ban Giáo sư và trước là ba vị Giáo Hạt Trưởng cựu và đương nhiệm. Sau khi Mục sư Thủ Quỹ đọc chứng từ trả dứt nợ ADF, mọi người vỗ tay vui mừng, tạ ơn Chúa!



Mục sư Viện Trưởng ban phát sứ điệp “Bình Đất Chứa Bảo Vật” nhắc nhở mọi người về đời sống và chức vụ của chúng ta chỉ là những bình bằng đất, nhưng khi chứa đựng bảo vật là Tin Lành vinh hiển Cứu Chúa Giê-xu thì đời sống đó sẽ chiếu rọi ngời sự cứu rỗi cho mọi người.



Sau buổi Lễ, các tôi con Chúa lưu lại dự bữa tiệc thông công trò chuyện thân mật ,vui vẻ về những ơn lạ lùng Chúa ban cho Viện trong suốt hơn 20 năm qua.

Xin tiếp tục cầu nguyện để Chúa sử dụng các tôi tớ Chúa phục vụ nơi đây làm tròn trách nhiệm Chúa ủy thác.

Mục Sư Lê Ngọc Trai

Hội Đồng Thẩm Định Tấn Phong

Hội Đồng Thẩm Định Tấn Phong được tổ chức tại Trung Tâm Tin Lành Anaheim, California, trong ba ngày, từ 18-22/5/2021, để thẩm định 15 vị Mục sư Nhiệm Chức trong Giáo Hội. Hội Đồng gồm ba ban A, B, và C gồm các Mục sư: Hồ Hiếu Hạ, Nguyễn Anh Tài, Lê Vĩnh Thạch, Nguyễn Hoàng Chính, Bùi Tất Nhuận, Nguyễn Đăng Minh, Đặng Minh Trí, Phạm Văn Hùng, Dương Đình Nguyễn, Nguyễn Thi, Nguyễn Thanh Phiên, Văn Đài, Khúc Minh Đàng, Phạm Quang Trực. Các Mục sư cầu phong, ngoài việc hoàn tất tập tiểu luận dài 70-100 trang và bản tường trình đọc sách trước ngày được thẩm định, còn cần phải ra trước Hội Đồng để trình bày về kinh nghiệm và kiến thức mục vụ trong sáu lãnh vực qui định trong *Thế*

Lễ Tấn Phong của Giáo Hạt, đó là Kinh Nghiệm Ôn Cứu Rồi, Kinh Nghiệm Ôn Thiên Triệu, Kiến Thức Kinh Thánh, Kiến Thức Thần Học, Tổ Chức Giáo Hội, Chức Vụ và Tác Phong Mục Sư, và cuối cùng là một bài giảng ngắn, để được đánh giá về kỹ năng Tuyên Đạo Pháp. Kết quả có 14 vị hội đủ điều kiện để được tấn phong, là các Mục sư NC Nguyễn Quốc Cường, Trần Ngọc Hòa, Nguyễn Văn Hoàng, Nguyễn Thanh Khiết, Lê Quang Duy Linh, Hồ Văn Thanh Long, Nguyễn Thanh Hạ, Chế Công Lâm, Trần Ngọc Lâm, Nguyễn Minh, Nhữ Đình Nhân, Lê Ngọc Trai, Nguyễn Hoàng Trọng, Bùi Minh Quan. Ngoài danh sách này, còn có Mục sư NC Nguyễn Hữu Bồi, đã được đặc cách thẩm định trước vào ngày 2/3/2021.

Lễ Tấn Phong được tổ chức tại Hội Đồng Giáo Hạt lần thứ 46.

Hội Thánh South Bay, California

Chúa Nhật 23/5/2021, ngày Kỷ Niệm Đức Thánh Linh Giáng Lâm, nhân dịp này Mục sư Giáo Hạt Trưởng Hồ Hiếu Hạ đã đến thăm và giảng dạy lời Chúa

cho Hội Thánh với đề tài: *“Đức Thánh Linh Ở Trong Hội Thánh.”* Cũng trong dịp này Mục sư Giáo Hạt Trưởng đã bố chức Truyền Đạo Phụ Tá cho hai Công Tác Viên Mục Vụ



Nguyễn Trọng Đạo và Trần Công Khá tại Hội Thánh Tin Lành South Bay. Các tôi tớ Chúa cùng nhiều bà con, bạn bè và tín hữu các Hội Thánh cùng tham dự. Một buổi Lễ phước hạnh, trang trọng và cảm động trong tâm tình của người hầu việc Chúa. Trong niềm vui chung Hội Thánh thêm người phụ giúp công việc và Giáo Hạt thêm người dâng mình phục vụ Chúa. Sau buổi Lễ là giờ thông công vui vẻ của quan khách và tín hữu Hội Thánh.

Thông Tín Viên

Hội Thánh Tây Bắc, Houston, Texas

Thứ Bảy 12/6/2021, Hội Thánh Kỷ Niệm 10 năm thành lập. Mục sư Hồ Hiếu Hạ, GHT, chủ lễ, với sự tham dự đông đủ của tôi con Chúa trong hội thánh và từ hội thánh bạn thuộc các hệ phái khác nhau

trong vùng Houston, Dallas. Mục sư Giáo Hạt Trưởng ban phát sứ điệp với đề tài: “*Hội Thánh Thật*” (Nhã Ca 4:10-16). Buổi lễ diễn ra long trọng trong niềm hân hoan, phước hạnh, vui mừng của toàn hội chúng tham dự. Tạ ơn Chúa về lòng thành tín của Ngài trên Hội Thánh trong suốt 10 năm qua. Sau buổi lễ là tiệc mừng “*10 Năm Thành Lập Hội Thánh*” do con dân Chúa trong Hội Thánh khoản đãi.

Mục sư Lưu Đức Thọ đã quản nhiệm sáu năm đầu, khi Hội Thánh thờ phượng Chúa tại cơ sở Hội Thánh Mỹ Copperfield



Church. Các con cái Chúa đều mong ước có nơi thờ phượng Chúa riêng, nên đã dốc lòng cầu nguyện xin Chúa mở đường cho việc tạo mãi cơ sở. Sau 4 lần tìm các địa điểm khác nhau, cuối cùng hội thánh đã mua được 4 mẫu đất tại Addicks-Satsuma Rd. Houston, Texas, với giá \$365,000 Mỹ Kim. Lễ “*Khởi Công Xây Cát*” được tổ chức vào Chúa Nhật 26/2/2017 trong vui mừng, hân hoan của con dân Chúa. Sau gần hai năm xây dựng, thánh đường đã hoàn tất và dâng lên Chúa trong ngày “*Lễ Cung Hiến*” vào thứ Bảy 17/11/2018 dưới sự chủ lễ của nguyên Mục sư GHT Lê Vĩnh Thạch.

Nguyễn Hữu Tịnh, Cựu Thư Ký HT

Hội Đồng Giáo Hạt lần thứ 46

Hội Đồng Giáo Hạt lần thứ 46 của Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ được tổ chức tại Khách Sạn Hilton, Houston North, Texas, từ ngày 2-4 tháng Bảy năm 2021.

Khoảng 1,000 tôi con Chúa khắp nơi về tham dự. Dù thời gian Hội Đồng ngắn hơn mọi năm, nhưng nhìn chung Chúa đã ban ơn trên Hội Đồng qua các sứ điệp Lời Chúa và qua khung cảnh thay đổi, tiện nghi hơn, cũng làm tươi mới lòng người tham dự. Chủ Đề Hội

Đồng: *Cần Một Con Phục Hưng*, theo Giô-ên 1-3. Câu gốc: Xa-cha-ri 4:16b.

Mở đầu với Hội Đồng Cầu Nguyện vào tối thứ Sáu, lúc 7:30,.
Diễn giả: Mục sư Huỳnh Văn Linh với sứ điệp, *"Hãy Trở Lại"* theo I Các Vua 18:30-39. Thứ Bảy: Giờ Tĩnh Nguyện, Mục sư Nguyễn Đăng Minh, sứ điệp *"Hối Cải và Phục Hưng."* Từ 9:00 Lễ Khai Mạc. Diễn giả: Mục sư Hồ Hiếu Hạ, Giáo Hạt Trưởng, sứ điệp *"Khẩn Cầu Một Con Phục Hưng."* Chiều thứ Bảy, chương trình Đoàn Nam Giới và Phụ Nữ. Hội Đồng Đoàn Nam Giới: Diễn giả: Mục sư Nguyễn Hoàng Chính, Đoàn Trưởng. Đề Tài *"Nam Giới Cần Phục Hưng"*; Kinh Thánh: Giô-ên 1:13-20; Câu Gốc: Giô-ên 1:14. Có 3 người tiếp nhận Chúa trong Hội Đồng Đoàn Nam Giới. Hội đồng Đoàn Phụ Nữ: Bà Nguyễn Đăng Minh, Đoàn Trưởng, sứ điệp *"Tái Cam Kết"*, theo Giô-ên 2:12-14 và Lu-ca 15:11-24. Tối thứ Bảy: Hội Đồng Truyền Giáo, chủ đề, *"Chúa Giê-xu Cho Cả Thế Gian,"* diễn giả: Mục sư Timothy Crouch, Phó Hội Trưởng Tổng Hội C&MA, Mục sư Nguyễn Hoàng Chính thông dịch.

Sáng Chúa Nhật: Giờ Tĩnh Nguyện, Mục sư Đăng Minh Trí, sứ điệp: *"Phục Hưng Lời Chúa: Từ Đói Kém Đến Dư Dật"* (Giô-ên 1:1-12; 2:18-27). Lễ Thờ Phụng: Mục sư John P. Stumbo, Dr., Hội Trưởng Tổng Hội C&MA, sứ điệp *"Ongoing Revival in Every Heart"* theo 2 Phi-e-rơ 1:1-11, qua sự thông dịch của Mục sư Trần Thiện Minh. Cũng trong cơ hội này, Mục sư Rosilio Roman III, thay cho Tổng Hội trao bằng tưởng lục tri ân các Mục sư đã hầu việc Chúa với Giáo Hạt qua 5 năm, 15 năm và Mục sư Hưu Trí Đào Văn Thương.

2:00 chiều Chúa Nhật: Chương Trình Tốt Nghiệp Lần Thứ XII của Thánh Kinh Thần Học Viện. Diễn giả, Mục sư John Stumbo, sứ điệp *"The Intensity and Significance of the Gospel"* theo Ma-thi-ơ 3:1-17, Mục sư Phan Trần Dũng thông dịch. Năm nay Viện có 25 sinh viên tốt nghiệp Thần Học và 32 học viên tốt nghiệp Chương Trình Phát Triển Giáo Dục Thần Học.

Tối Chúa Nhật: Lễ Bế Mạc Hội Đồng lúc 7:30 Sau Lễ Tiệc Thánh Mục Sư GHT Hồ Hiếu Hạ cử hành Nghi Thức Tấn Phong cho 15 Mục Sư với sứ điệp *"Mục Sư, Ông Là Ai?"*

Trong phần bế mạc, Mục sư GHT có lời cảm ơn toàn thể tôi con Chúa tham dự Hội Đồng đông đủ, nhiệt thành; đặc biệt Ban Tổ Chức gồm Mục Sư Lê Phước Thuận, Trưởng Ban cùng quý tôi con Chúa vùng Texas, đã bỏ ra nhiều công sức, với tấm lòng tận tụy yêu mến

Chúa, để chu toàn trọng trách. Chúa đã ban phước cho tôi con Chúa trong kỳ Hội Đồng lần thứ 46 này.

Amazing Grace Retreat Center – New Jersey

Một cơ sở rộng 6 mẫu, mang tên Amazing Grace Farm, tọa lạc tại 34 Hilliards Bridge Rd., Southhampton NJ 08088. Thật đúng như tên gọi, Trung Tâm Mục Vụ này ra đời bởi ân điển và sự quan phòng lạ lùng của Đức Chúa Trời. Đây là khả tượng Chúa đã ban cho Mục sư



Trần Thiên Minh sau khi hầu việc Chúa ở miền Đông Bắc Hoa Kỳ hơn 30 năm, khi nhìn thấy nhu cầu gây dựng thế hệ tiếp nối vì tương lai của Hội thánh.

Đầy tớ Chúa đã ấp ủ, cầu nguyện và tìm kiếm sự dẫn dắt

của Chúa để thực thi khả tượng này trong suốt 4 năm qua. Trong sự dẫn dắt đặc biệt của Chúa, tháng 7/2020 Mục sư đã tìm được cơ sở này, với tên gọi sẵn có Amazing Grace Farm. Đây là di sản của một gia đình tin kính Chúa qua nhiều thế hệ, là thuộc viên của một Hội Thánh C&MA, Fellowship Alliance. Sau khi nghe trình bày về kế hoạch mua lại trang trại này, chủ sở hữu đã vui lòng bán lại trang trại cho Mục sư Minh với giá \$587,000.00 Mỹ Kim kèm theo một điều kiện: giữ lại tên gọi vốn có của cơ sở, Amazing Grace.

Điều kiện quá giản đơn và cũng đúng với mong muốn của tôi tớ Chúa. Tên gọi của trang trại đã được giữ lại để nhắc nhớ về ân điển diệu kỳ của Chúa. Nhưng còn về số tiền thì quá lớn, nhưng ông đã mạnh dạn bước đi bằng đức tin. Chúa đã cảm động lòng các tôi con Chúa, cả những người bạn đồng nghiệp từ xưa của Mục sư, để qua tấm lòng và bàn tay rộng mở của họ, Chúa đã tiếp trợ đúng số tiền, vào đúng ngày ngày cần thanh toán.

Sau khi cơ sở được bàn giao - 16 tháng 8 năm 2020- ông bà bắt tay vào việc trùng tu cơ sở. Chúa không để đầy tớ Ngài phải đơn độc; Ngài đã cảm động những con cái Chúa góp phần vào công tác nặng nhọc này. Người dâng công, kẻ góp của. Mỗi ngày, mỗi tuần trôi qua, có biết bao câu chuyện lạ lùng được chứng kiến tại

Amazing Grace Farm. Sau khoảng 8 tháng trùng tu, ngày 21-23/5/2021 Trung tâm Mục vụ Amazing Grace đã mở cửa đón tiếp 57 người trẻ đến dự chương trình dưỡng linh đầu tiên. Và từ đó đến nay, các chương trình được tiếp nối tổ chức. Đã có hàng trăm người trẻ được Chúa đụng chạm, được thúc giục kết ước sống cho Chúa, dẫn thân hầu việc Chúa.



Đặc biệt, những ngày đầu khi đứng trước chuồng ngựa của trang trại, Mục sư Minh nhớ lại kỷ niệm trước đây ông từng viếng thăm cơ sở của Trường Kinh Thánh Đà Nẵng tại Việt Nam, vốn là một chuồng ngựa cũ được các giáo sĩ xây sửa lại. Đây đó Chúa đã cầu nguyện và

lên kế hoạch tu sửa chuồng ngựa trước mắt mình. Để rồi ngày nay, khi đến Amazing Grace Farm, chúng ta sẽ chứng kiến hình ảnh của một ngôi nhà thờ nhỏ xinh đẹp, với phòng nhóm chính có sức chứa khoảng 100 người. Chính tại nơi đây, một thanh niên đã quỳ gối cầu nguyện dâng cuộc đời mình hầu việc Chúa, ghi tên vào Chứng Viện Thần Học Dallas. Chính tại nơi đây, những lời ca tiếng hát dâng lên Chúa, Lời Chúa được rao giảng, và những đời sống thuộc linh được gầy dựng...

Khi được nhiều người hỏi: “Ông mua trang trại để trồng gì?” Mục sư Minh trả lời vui nhưng rất thật: “Tôi trồng người!” Thật đúng như vậy, như khái tượng Chúa ban cho, Mục sư biệt riêng nơi này làm trung tâm dưỡng linh cho quý tôi tở, con cái Chúa từ Hội Thánh khắp nơi trong Giáo Hạt. Đặc biệt là nơi trang bị, huấn luyện, truyền cảm hứng và gầy dựng cho những người trẻ, là thế hệ tiếp nối cho tương lai của Hội Thánh.

Một năm, là thời gian khá ngắn ngủi để khởi đầu một công trình quá lớn lao mà Chúa nấy trên đôi vai nhỏ bé của Mục sư Trần Thiện Minh. Nhưng Chúa đã đồng hành, cho ông bà kinh nghiệm những việc lạ lùng Chúa làm, sự tiếp trợ đúng lúc, sự can thiệp kịp thời đối với những sự cố ngoài ý muốn. Quả thật, sự ban cho của Đức Chúa Trời là không xiết kể. Những điều đó giống như một dấu ấn, một sự xác chứng để Mục sư vững lòng, mạnh mẽ bước đi, tin

chắc rằng Đấng đã khởi làm việc lành trong ông, sẽ làm trọn hết cho đến ngày của Đức Chúa Jêsus Christ (Phi-líp 1:6).

Chúng ta dâng lời cảm tạ Đức Chúa Trời về Ân điển Diệu kỳ của Chúa cùng với Amazing Grace Farm Chúa ban cho Hội thánh Ngài. Cảm ơn Chúa đã sử dụng cuộc đời Mục sư Trần Thiện Minh và bà. Chúng ta cùng cầu nguyện để Chúa đẩy nên nhiều người góp phần, chia sẻ gánh nặng với ông bà; cùng cầu nguyện nhiều cho Mục vụ này ngày càng vững mạnh, hiệu quả và bền lâu cho Vương quốc của Đức Chúa Trời, để ngày càng có nhiều người kinh nghiệm Ân Điển Diệu Kỳ của Chúa. A-men!

Minh-Công Nguyễn

(Viết theo lời làm chứng của Mục sư Trần Thiện Minh)

Hội Thánh Ân Điển Anaheim, California

Chúa Nhật 19/9/2021 Hội Thánh có cơ hội đúc kết để cảm tạ Chúa về lòng trung tín học Lời Chúa của các học viên Trường Chúa Nhật trong hơn một năm qua. Dù bị giới hạn vì dịch bệnh Covid-19, các học viên đã trung tín học qua zoom, theo tài liệu Trường Chúa Nhật của Giáo Hạt, và đa số các học viên cũng là các tín hữu rất trung tín



tham gia Chương Trình đọc Kinh Thánh của Giáo Hạt. Tất cả đều được phần thưởng khích lệ. Có 5 học viên đại diện trình bày cảm tưởng trước Hội Thánh, cho thấy họ đã được Lời Chúa thăm viếng, thay đổi và khích lệ người khác tham gia.

Thông Tín Viên

Hội Thánh Sacramento, California

Chúa Nhật 19 tháng 09 năm 2021 Hội Thánh Tin Lành Sacramento tổ chức lễ kỷ niệm 31 năm ngày thành lập Hội Thánh. Nhân dịp này cũng tổ chức Lễ Bổ Chức Truyền Đạo Phụ Tá, đặc trách mục vụ Thanh Thiếu Niên cho Thầy Trương Hoàng Dũng và Lễ Hưu Trí cho

CTVMV Ông Văn Hùng sau 20 năm hầu việc Chúa. Mục sư Giáo Hạt Trưởng Hồ Hiếu Hạ đã đến thăm viếng, chủ lễ và giảng dạy. Cảm tạ Chúa đã khích lệ Hội Thánh rất nhiều qua chương trình thờ phượng Chúa đầy phước hạnh, con cái Chúa tham dự đông đủ trong tinh thần vui mừng và tạ ơn Chúa.

*Mục sư
Hứa Trung Tín,
Quản Nhiệm*



Hội Thánh Des Moines, Iowa

Trong hai ngày 11, 12/9/2021, Hội Thánh đã tổ chức chương trình huấn luyện và bồi linh với chủ đề “Niềm Tin và Phục Vụ.” Diễn giả là Mục Sư Nguyễn Đăng Minh, Nghị Viên BCHGH và Bà, Đoàn Trưởng ĐPN. Một số tôi con Chúa Hội Thánh lân cận cũng đến tham dự trong ngày thứ Bảy. Cảm tạ Chúa đã dùng cơ hội này để giúp con cái Chúa được nhắc nhở, thêm lòng trung tín yêu mến Chúa sau một thời gian gặp khó khăn vì ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.



HÌNH ẢNH HỘI ĐỒNG GIÁO HẠT LẦN THỨ 46 TẠI HOUSTON, TX







Tiểu sử
Mục Sư Huỳnh Văn Liâu
(1937-2021)

Mục Sư Trí Sự Huỳnh Văn Liâu sinh ngày 1/5/1937 tại Bình Hòa Phước, Vĩnh Long, Việt Nam,

- 1954-1956 Sinh Viên Trường Kinh Thánh Đà Nẵng
1956 Lập gia đình với cô Phan Thiên Ân, trưởng nữ cố Mục Sư Phan Văn Miên
- 1956-1957 Thư Ký Văn Phòng Địa Hạt Nam Phần, kiêm nhiệm Hội Thánh Trung Mỹ Tây
- 1957-1958 Phụ Tá Mục Sư Kiền Công Thảo, Hội Thánh Gia Định
- 1958-1959 Trở lại Trường Kinh Thánh và tốt nghiệp
- 1959-1964 Chủ Tọa Hội Thánh Thành Lợi
- 1966 Được phong chức Mục Sư thực thụ
- 1964-1969 Chủ Tọa Hội Thánh Chương Thiện
- 1969-1975 Chủ Tọa Hội Thánh Tin Lành Cà-mau
- 1974 Thư Ký Ban Trị Sự Hậu Giang
- 1975 Phó Chủ Nhiệm Ban Trị Sự Địa Hạt Hậu Giang
- 1975-1993 Chủ tọa Hội Thánh Bạc Liêu
- 1993 Gia nhập Giáo Hội Việt Nam Hoa Kỳ. Định cư tại San Jose, California
- 1994-2004 Quản Nhiệm Hội Thánh Lincoln, Nebraska
- 2006-2020 Quản Nhiệm Hội Thánh Winter Haven, Florida
- 2020 Hưu hạ

Mục sư về an nghỉ trong Nước Chúa ngày 22/4/2021 tại Rehab Center, Orlando, Florida. Hưởng thọ 84 tuổi, để lại vợ và 3 con (một gái, hai trai), 1 rể, 2 dâu và 8 cháu nội ngoại.



Tiểu Sử

Nữ Truyền Đạo Trương Thị Ân Huệ (Quả Phụ Giáo Sư Nguyễn Kiên Trinh) (1943-2021)

Bà Truyền Đạo Trương Thị Ân Huệ Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1943

- 1972 Chúa kêu gọi dâng mình hầu việc Chúa, theo học lời Chúa tại Thánh Kinh Thần Học Viện Nha Trang
- 1972-1975 Thực tập đảm trách linh vụ tại Cô Nhi Viện Tin Lành
- 1975-1978 Quản Lý thư viện TKTHV
- 1975-1986 Lập gia đình với Giáo Sư Nguyễn Kiên Trinh
- 1977 Truyền Đạo đặc trách Trường Chúa Nhật HTTL Vĩnh Phước
- 1980 Đặc trách Trường Chúa Nhật HTTL Nha Trang – giảng dạy tình nguyện
- 1990 Đặc trách Trường Chúa Nhật HTTL Sài Gòn, lo linh vụ các Ban Ngành
- 1994 Cố Vấn Linh Vụ, Đặc trách Trường Chúa Nhật HTTL Bình Trị Đông
- 1998 Cố Vấn Linh Vụ Hội Thánh Lữ Gia (HT không có Quản Nhiệm)
- 2004-2006 Truyền Giáo ngắn hạn, tình nguyện – CAMA Service, tại Campuchia
- 2008-2017 Đặc trách Cơ Đốc Giáo Dục tại HT Austin, TX
- 2017 Hưu Hạ

Bà về yên nghỉ trong Nước Chúa ngày 24/9/2021, tại Piedmont Rockdale Hospital, Georgia. Để lại hai con, một dâu một rể và ba cháu nội ngoại. Hưởng thọ 78 tuổi.

TRANG GIA ĐÌNH

TRẬN CHIẾN TÂM LINH



Trong thư viết cho Mục sư Ti-mô-thê, sứ đồ Phao-lô mô tả xã hội trong thời cuối cùng như sau:

Con hãy biết rằng trong ngày cuối cùng sẽ có những thời kỳ khó khăn. Vì người ta sẽ trở nên vị kỷ, tham tiền, khoe khoang, kiêu ngạo, lộng ngôn, không vâng lời cha mẹ, bạc bẽo, bất khiết, không có tình người, bất nhân, vu khống, ngông cuồng, dữ tợn, ghét điều lành, bội bạc, nông nổi, tự phụ, ham thích lạc thú hơn là yêu mến Đức Chúa Trời, giữ hình thức tin kính nhưng chối bỏ quyền năng của sự tin kính đó (II Ti-mô-thê 3:1-5, BHT).

Chúng ta đang sống trong thời cuối cùng vì những điều Phao-lô mô tả đã và đang xảy ra tại Hoa Kỳ và nhiều nơi trên thế giới. Phao-lô cũng cảnh báo: *“Tất cả những người muốn sống cuộc đời tin kính trong Đấng Christ Giê-xu đều sẽ bị bắt bớ”* (II Ti-mô-thê 3:12, BHT). Đặc điểm nổi bật của xã hội trong thời cuối cùng là chống nghịch Đức Chúa Trời, Đấng Tạo Hóa. Người ta chống nghịch Chúa qua những điều sau:

- Loại bỏ tiêu chuẩn của Chúa về hôn nhân.
- Nam nữ chung sống ngoài hôn nhân.
- Cổ tình chọn nếp sống tội lỗi: chuyển đổi giới tính, chấp nhận hôn nhân đồng phái tính.
- Đặt luật lệ để vinh danh và bảo vệ những người chọn nếp sống tội lỗi.
- Khuyến khích, tạo cơ hội và điều kiện cho giới trẻ bắt chước nếp sống tội lỗi.
- Bách hại, trừng phạt những người sống theo tiêu chuẩn của Kinh Thánh.

Đây là những điều đang xảy ra trong xã hội Mỹ. Đúng như Phao-lô cảnh báo: *“Tất cả những người muốn sống cuộc đời tin kính trong Chúa Giê-xu đều sẽ bị bắt bớ.”*

Ma quỷ đang dùng nhiều phương cách khác nhau để đem tội lỗi vào đời sống con người và cướp đi đức tin của người tin Chúa. Ma quỷ dùng những điều sau đây và nhiều phương tiện khác để ủng hộ những người chọn nếp sống tội lỗi, đồng thời đàn áp và bách hại những ai chọn lối sống trong sạch theo Kinh Thánh.

Mạng xã hội (social media). Bao gồm tất cả những phương tiện trao đổi thông tin chúng ta sử dụng hằng ngày: computer, cell phone, facebook v.v... Mạng xã hội cung ứng thông tin nhanh chóng nhưng lắm khi là những thông tin sai lạc, vô đạo đức, cũng như những hình ảnh tội lỗi, để đầu độc tâm trí mọi người.

Chính quyền. Ban hành những luật vô đạo đi ngược với Lời Chúa dạy.

Học đường. Trong nhiều năm qua đã cấm cầu nguyện, cấm dùng Kinh Thánh, cấm nhắc đến Danh Chúa trong lớp, và bây giờ dạy những điều đi ngược với luân thường đạo lý, để đầu độc tâm trí thế hệ trẻ, dẫn dụ các em nhỏ đi vào con đường tội lỗi.

Cơ quan y tế. Bác sĩ, y tá giúp các bà mẹ giết đứa con trong bụng và nói phá thai là quyền của người phụ nữ. Năm 2018 có 619,591 vụ phá thai ở Hoa Kỳ, tức là 1,697 em bé bị giết mỗi ngày, mỗi giờ có 70 bào thai bị bỏ, mỗi phút có một em bé bị giết chết. Kinh khủng hơn nữa, cơ quan y tế sẵn sàng giúp người lớn và trẻ con phương tiện để chuyển đổi giới tính. Ngày nay người ta nói rằng con người có nhiều phái tính và mỗi người có thể chọn phái tính nào mình muốn. Gần đây, cơ quan y tế của Mỹ quyết định rằng khi một đứa bé sinh ra, không cần ghi trên giấy khai sinh là trai hay gái, để lớn lên đứa bé tự do chọn phái tính mình muốn.

Một số tiểu bang ở Hoa kỳ cũng bắt đầu theo một luật mới, đó là không cần phải ghi trên bằng lái xe rằng người có bằng là nam hay nữ, cũng có thể ghi là không thuộc phái tính nào.

Ví Dụ Cụ Thể Về Trận Chiến Tâm Linh: “Luật Bình Đẳng”

Chúng ta biết rằng từ ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên loài người theo hai phái tính rõ ràng: nam hoặc nữ, và ban cho những khả năng, bản tính và chức năng khác nhau. Chúa giao cho người nam người nữ những trách nhiệm khác nhau, để bổ khuyết cho nhau hầu đời sống được trọn vẹn và phước hạnh.

Ba mươi năm trước đây hôn nhân đồng phái tính và chuyển đổi giới tính là điều không ai dám nghĩ đến hay nói đến, nhưng ngày nay đó là điều không ai được thắc mắc nhưng phải đồng ý chấp nhận. Cuối tháng Hai, 2021 vừa qua, Hạ Viện Hoa Kỳ thông qua Dự Luật *The Equality Act*, tạm dịch là “Luật Bình Đẳng.” Nếu dự luật này trở thành luật, chúng ta sẽ phải tôn trọng những người chọn nếp sống ngược với Lời Chúa dạy. Chính phủ sẽ dành đặc quyền cho họ, ai không chấp nhận họ sẽ gặp nhiều khó khăn. Nguy hiểm nhất là con cháu chúng ta sẽ bị dẫn dụ vào con đường tội lỗi này, đi ngược với tiêu chuẩn Chúa ban khi Ngài tạo dựng con người và thiết lập hôn nhân.

“Luật Bình Đẳng” mới nghe có vẻ hay, vì người ta nói rằng với luật này sẽ không ai bị kỳ thị vì đời sống tình dục hay phái tính của mình, nhưng sự thật là, nếu luật này được áp dụng, những người sống theo tiêu chuẩn của Chúa sẽ bị kỳ thị và bách hại. Ông Bill Donahue, Chủ Tịch Hiệp Hội Công Giáo, tuyên bố: “Luật Bình Đẳng là lưỡi gươm tấn công vào Cơ-đốc giáo kinh khủng nhất từ trước đến nay.” Một nhân vật khác thì nói: “Đây là mũi giáo để đàn áp, trừng phạt những ai không chấp nhận đồng tính luyến ái và chuyển đổi giới tính.”

Nguy hiểm của “Luật Bình Đẳng”

1. Hội Thánh Chúa sẽ gặp khó khăn

Nếu Dự Luật Bình Đẳng trở thành luật, Hội Thánh sẽ phải chấp nhận chọn nhân sự là những người có lối sống tội lỗi, trái với tiêu chuẩn Kinh Thánh, không thể dựa vào Lời Chúa dạy hay tín lý của giáo hội để từ chối họ. Luật này cũng sẽ buộc nhà thờ không được chia nhà vệ sinh riêng biệt cho nam và nữ. Bắt buộc nam nữ dùng nhà vệ sinh chung nơi công cộng là điều rất nguy hiểm, các em gái và phụ nữ sẽ dễ bị người xấu tấn công và gây tổn thương, nhất là bị sách nhiễu tình dục. “Luật Bình Đẳng” cũng cấm Hội Thánh dựa vào giáo lý và niềm tin của giáo hội để không thi hành lễ nghi tôn giáo cho những người sống ngược với Lời Chúa dạy. Ví dụ, nếu Hội Thánh không làm đám cưới cho những người đồng phái tính sẽ bị lên án là kỳ thị, sẽ bị đưa ra tòa xét xử và bị phạt tiền rất nặng.

2. Tự do tôn giáo sẽ không còn

“Luật Bình Đẳng” bênh vực người sống tội lỗi chứ không bênh vực người đạo đức, các cơ quan tôn giáo không thể dùng nội quy hay tín lý để từ chối không phục vụ những người đồng tính luyến ái hay chuyển đổi giới tính. Nếu luật tội lỗi này được áp dụng, tự do tôn giáo sẽ không còn, con dân Chúa và các cơ quan Cơ-đốc sẽ phải loại bỏ tiêu chuẩn Kinh Thánh dạy, phải chấp nhận tội lỗi, nếu không sẽ bị trừng phạt.

3. Ảnh hưởng nguy hại đến thế hệ trẻ

Trường học sẽ dạy những điều sai trật về phái tính, khuyến khích các em không chấp nhận phái tính của mình nhưng muốn chuyển đổi. Luật Bình Đẳng sẽ buộc cơ quan y tế giúp các em nhỏ chích thuốc hay giải phẫu để đổi giới tính mà cha mẹ không có quyền ngăn cản. Những bác sĩ, y tá nào vì đức tin, không thi hành luật này sẽ bị kỷ luật. Nhà vệ sinh của trường học phải dành chung cho hai phái tính. Đây chính là mở đường cho tội lỗi lộng hành, cho người xấu cơ hội gây tổn hại cho người đạo đức.

Một dân biểu bang Louisiana tuyên bố: “Luật Bình Đẳng là đe dọa kinh khủng nhất đối với cha mẹ về những quyết định liên quan đến sức khỏe của con cái.” Luật này cho phép bác sĩ làm ngược lại ý của cha mẹ về những điều liên quan đến con cái, không giới hạn lứa tuổi, để giúp các em chuyển đổi phái tính hoặc ngăn chặn sự phát triển tự nhiên của cơ thể. Ngày trước, những em dưới 18 tuổi đi đâu làm gì phải được cha mẹ ký giấy cho phép, nhưng với luật này, dù con chỉ 11, 12 tuổi, và dù cha mẹ không đồng ý, bác sĩ vẫn làm theo ý các em, để chích thuốc hoặc giải phẫu cho các em chuyển đổi phái tính!

Điều Chúng Ta Cần Làm Để Đối Phó với “Luật Bình Đẳng”

Trước thực trạng đạo đức xuống dốc, chúng ta cần làm gì để bảo vệ những đứa con đứa cháu ngây thơ trong trắng Chúa ban cho gia đình? Lời Chúa khuyên: *“Hãy dạy cho trẻ thơ con đường nó phải theo, dầu khi nó trở về già cũng không hề lìa khỏi đó”* (Châm Ngôn 22:6). Chúng ta cần hướng dẫn dạy dỗ con cháu từ nhỏ, để các em không bị ảnh hưởng xấu của xã hội.

Trước nguy hiểm của “Luật Bình Đẳng,” con cháu chúng ta cần bảo vệ trong ba phương diện:

(1) Bảo vệ tâm trí

Dạy con cháu nguyên tắc của Lời Chúa trước khi các em đến tuổi đi học, để các em không bị lừa dối, không bị ảnh hưởng nguy hiểm của thầy cô giáo. Để bảo vệ tâm trí con cháu, chúng ta dành thì giờ, trò chuyện, dạy dỗ, dạy con biết tiêu chuẩn sống của Kinh Thánh, giúp các em trân quý phái tính Chúa ban cho mình và phát huy đúng theo phái tính Chúa ban: Con trai hay con gái thì ăn mặc như thế nào, để tóc như thế nào, phát huy những kỹ năng hay đức tính nào v.v... Cha mẹ không nên tỏ ra quý con trai hơn con gái hoặc cưng chiều con gái hơn con trai. Khi được ông bà cha mẹ dạy dỗ, trò chuyện, các em sẽ vui thỏa; tâm trí được bảo vệ khỏi những điều tội lỗi, những chủ trương nguy hiểm, đi ngược với lẽ tự nhiên, với đạo đức con người, nhất là ngược với Lời Chúa dạy.

(2) Bảo vệ thân thể

Chúng ta cần tôn trọng và bảo vệ thân thể của con cháu để được phát triển bình thường, khỏe mạnh. Giúp các em biết rằng Chúa đã tạo dựng các em cách diệu kỳ (Thi Thiên 139:13-14). Quan trọng hơn nữa, chúng ta giúp con cháu thấy giá trị của mình, con trai hay con gái đều giá trị như nhau trước mặt Chúa, vì do chính Chúa đã tạo dựng. Chúng ta cũng dạy con cháu cẩn thận chăm sóc thân thể để không bị tổn hại, bảo vệ khi các em đi đến chỗ công cộng, để không người nào có thể lợi dụng gây tổn hại cho các em.

(3) Xây dựng mối quan hệ tốt với con cháu

Chúng ta cần dành nhiều thì giờ ở bên con cháu, khuyên dạy và chăm sóc các em với tình thương, để các em biết mình được yêu thương và có giá trị đặc biệt đối với người thân trong gia đình. Đây là yếu tố giúp các em vâng theo lời dạy bảo của ông bà cha mẹ thay vì chịu ảnh hưởng của thầy cô giáo hay muốn bắt chước bạn bè, đòi hỏi những điều tội lỗi, trái với tự nhiên. Khi có mối quan hệ thân thương với người trong gia đình con em chúng ta sẽ không bị ảnh hưởng xấu của bạn bè, của truyền thông đại chúng hay những thầy cô giáo thiếu đạo đức. Hơn bao giờ hết, tình thương của gia đình và

đức tin nơi Chúa vô cùng quan trọng, là yếu tố giúp con cháu chúng ta không ngã trước làn sóng tội lỗi của xã hội ngày nay. Xin Chúa giúp chúng ta, các bậc phụ huynh, nhìn thấy nguy cơ đang lan tràn trong xã hội và hết lòng nhờ Chúa nuôi dạy thế hệ con cháu trở nên những người đạo đức kính sợ Chúa hầu chiếu rọi ánh sáng của Chúa giữa trần gian tăm tối này.

Đối Phó với Trận Chiến Tâm Linh

Trước làn sóng vô đạo của xã hội ngày nay, chúng ta cần có đức tin vững mạnh, quyết tâm thực hành Lời Chúa và nương nhờ sức Chúa để có thể thắng được sức tấn công của ma quỷ và trần gian. Dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Linh, Sứ đồ Phao-lô thấy rõ điều này nên ông viết:

Anh em phải mạnh mẽ trong Chúa và nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy trang bị mọi khí giới của Đức Chúa Trời để anh em có thể đứng vững, chống lại các mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta chiến đấu, không phải cùng thịt và máu nhưng cùng các quyền thống trị, các thế lực, các kẻ nắm quyền bá chủ thế giới mờ tối này, và các thần dữ ở các nơi trên trời. Vì vậy, hãy trang bị mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để trong ngày tai họa, anh em có thể chống cự lại, và khi chiến thắng mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng (Ê-phê-sô 6:10-13, BHD).

Làn sóng tội lỗi chúng ta đối diện hôm nay không phát xuất từ con người nhưng đến từ “các thế lực, các kẻ nắm quyền bá chủ thế giới mờ tối này và các thần dữ ở các nơi trên trời.” Chúng ta phải nhờ khí giới và sức mạnh của Chúa mới có thể đứng vững và vượt thắng được. Khí giới của Chúa gồm có:

Hãy đứng vững, đeo thắt lưng bằng chân lý, mặc áo giáp công chính, mang giày bằng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an, luôn luôn dùng đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được mọi tên lửa của ma quỷ. Hãy đội mũ của sự cứu rỗi và cầm gươm của Thánh Linh là Lời Đức Chúa Trời. Hãy thường xuyên dùng mọi lời khẩn nguyện, nài xin mà cầu nguyện trong Thánh Linh (Ê-phê-sô 6:14-18, BHD)

Cầu xin Chúa giúp chúng ta sống theo lời Chúa dạy và hết lòng cầu nguyện cho gia đình, cho con cháu. Muốn thật hết lòng.

Minh Thi



LTS. “Làm Môn Đệ Chúa” là loạt bài thách thức và trang bị Cơ-đốc nhân cam kết thể hiện tâm tình và giáo huấn của Chúa Giê-xu trong cuộc sống, qua đó môn đệ hóa là mục tiêu cơ bản để tiếp nối sứ vụ đào tạo môn đệ cho Chúa Cứu Thế trên trần gian. Loạt bài này nghiên cứu tiến trình môn đệ hóa, khởi đầu từ đức tin trong ân sủng Chúa, bước vào con đường chấp nhận gian khổ để học tập trở thành môn đồ Chúa Giê-xu.

Bài 7

Môn Đệ Hóa Qua Các Lĩnh Tự Giáo Hội

Trong số này chúng ta sẽ tiếp tục tìm hiểu cách thức đào tạo môn đệ của các lĩnh tự hội thánh trong lịch sử, hay “môn đệ hóa qua các lĩnh tự giáo hội.”

Kỳ trước, chúng ta đã nhắc lại tiêu chí về môn đệ, đó là người hội đủ 5 yếu tố sau:

1. Môn đệ là người có thầy hướng dẫn mình theo Chúa và tùng phục ông thầy đó
2. Môn đệ là người chuyên cần học lời Chúa
3. Môn đệ là người học cách Chúa Giê-xu thi hành sứ vụ.
4. Môn đệ là người tập sống theo gương mẫu và cá tính Chúa Giê-xu
5. Môn đệ là người tìm, kết nạp môn đệ và dạy họ theo Chúa và làm môn đệ Chúa.

Chúng ta đã đưa ra nhận định rằng trong năm yếu tố trên, yếu tố thứ nhất và thứ năm là hai yếu tố thường không được thực hiện đến nơi đến chốn khiến cho chu trình môn đệ hóa bế tắc, tê liệt, không chuyển động và không phát triển. Phần lớn những môn đệ được coi là trưởng thành và là người hướng dẫn người khác trong cộng đồng Hội Thánh có thể đào tạo người khác hiểu biết về Chúa và lời Chúa, nhưng không thực sự đào tạo họ theo Chúa, vì chính bản thân những người hướng dẫn đó không có cố vấn hay người linh hướng, nghĩa là không có người để mình

trao đổi ý kiến, tuân theo lời khuyên, thậm chí tùng phục trên đường theo Chúa. Chúng ta cần nhấn mạnh và làm sáng tỏ hơn khía cạnh này.

Mỗi Cơ-đốc nhân phải có ít ra một người linh hướng trong vị trí như ông thầy để thỏa đáp điều kiện làm môn đệ. Đó là người giúp mình theo Chúa suốt trong tiến trình môn đệ hóa, lý do chính là vì cá tính chỉ có thể phát sinh và phát triển trong quá trình tương tác với người hướng dẫn, và đó cũng là điều Chúa Giê-xu đã thiết định khi “Ngài lập mười hai người gọi là sứ đồ để ở cùng Ngài” (Mác 3:14).

Ngày nay để đến với Chúa, thân hữu cần có người dẫn dắt. Điều kiện lý tưởng là chính người dẫn dắt đó trong giai đoạn kế tiếp trở thành người linh hướng cho tân tín hữu. Tuy nhiên tân tín hữu cần phải được dạy cho biết nhu cầu cần “tìm thầy học đạo” nghĩa là họ cần phải đến với một người hướng dẫn nào đó trong Hội Thánh để học làm môn đệ Chúa Giê-xu. Đây phải là quyết định cá nhân của người mới tin. Họ phải tìm thầy theo cách người Do Thái thời Chúa Giê-xu tìm một ra-bi đỡ đầu và hướng dẫn mình cho đến khi trưởng thành trong đạo.

Nan đề lớn nhất trong Hội Thánh ngày nay là thiếu người linh hướng. Số người qui đạo đôi lúc khá đông, đòi hỏi phải có một số lớn môn đồ trưởng thành đảm đương vai trò linh hướng. Trong nhiều hội thánh, phương thức giáo huấn tập thể qua các tổ hay nhóm đã thay thế phương thức đào tạo môn đồ cổ điển như của các ra-bi. Lý do chính là vì vai trò của trưởng nhóm hay người hướng dẫn nhóm ngày nay không được coi là ông thầy, mà chỉ là một người chịu trách nhiệm hướng dẫn mang tính chất tổ chức và điều hành hơn là đào tạo môn đệ. Người hướng dẫn chỉ là người hướng dẫn học Kinh thánh, không gần gũi thân cận đủ để được nhóm viên nghe theo hoặc tùng phục. Lý do chính có sự chuyển đổi này không phải vì phương thức đào tạo môn đệ của Chúa Giê-xu không còn phù hợp với thời đại mới, nhưng vì thiếu người đủ tiêu chuẩn đảm đương vai trò linh hướng mà hậu quả có thể truy ngược về chính sách mục vụ trong Hội Thánh của nhiều thế hệ trước.

Sau đây chúng ta sẽ xem lại cách thức đào tạo môn đệ qua tiểu sử một số nhân vật lãnh đạo có ảnh hưởng trong Hội Thánh, từ thế hệ tiếp nối các sứ đồ Chúa Giê-xu cho đến thời cải chánh. Dựa vào vài nét chấm phá trong những câu chuyện này sẽ giúp chúng ta thấy được phần nào bối cảnh môn đệ hóa của Hội thánh trong quá khứ. Hai nhân vật đánh dấu hai cột mốc khởi sự và kết thúc hai trăm năm đầu của Hội thánh là giáo phụ

Clement ở Rô-ma và hoàng đế Constantine của đế quốc La-mã. Clement là giám mục Rô-ma đầu tiên sống vào cuối thế kỷ thứ nhất, và Constantine cai trị đế quốc La-mã từ 306 - 337 S.C., cũng là vị hoàng đế ký sắc lệnh Milan vào năm 325 qui định Cơ-đốc giáo là tôn giáo chính thức trong đế quốc, chấm dứt hai trăm năm con dân Chúa bị bách hại. Để hiểu được nền tảng những gì kể là quan trọng cho Hội thánh trong thời kỳ này, chúng ta cần lắng nghe những lĩnh tụ đương thời.

Sau khi các sứ đồ qua đời, thẩm quyền tại các địa phương chuyển qua cho các giáo phụ của Hội Thánh hay các giám mục được hiểu là “những người coi sóc”(overseers). Mỗi thành phố có một giám mục coi sóc hội thánh trong cộng đồng. Lúc đó Ignatius vẫn được coi là “giám mục của các giám mục” với chủ trương “mỗi thành phố một giám mục, một bàn thờ,” là nơi vị giám mục qui tụ toàn thể hội thánh lại với nhau trong sự thờ phượng chung. Vậy thì những nhà lãnh đạo hội thánh thời kỳ đầu này nhắm vào điều gì, vào mục tiêu nào, và họ đã để lại những gì? Họ đào tạo các môn đệ ra sao để tiếp nối sứ vụ trên trần thế? Những nhà lãnh đạo này không phải là những nhân vật huyền bí. Họ sống rất thực tiễn, họ phục vụ Chúa trong những lĩnh vực bình thường, họ yêu thương gia đình, chăm sóc linh hồn bầy chiên theo bốn phận người chăn. Chúng ta cần nhìn vượt qua các áo mũ và những nghi thức tế tự bên ngoài để có thể thấy cuộc đời chân chất của những nhà lãnh đạo này, họ đã sống cho Chúa Cứu Thế và phục vụ tha nhân bằng tất cả lòng hy sinh, tận tụy như thế nào.

Giám mục Clement ở Rô-ma

Ông sống vào cuối thế kỷ đầu và được biết đến nhiều nhất là qua một bức thư ông gửi cho hội thánh Cô-rinh-tô. Hầu hết các sứ gia của giáo hội tin rằng giám mục Clement đã từng gặp, từng biết nhiều sứ đồ của Chúa Giê-xu, và chính Sứ đồ Phi-e-rô đã bổ nhiệm ông vào chức vụ. Giáo sư Richard A. Burridge, khoa trưởng King's College ở Anh quốc đã tóm tắt mối quan tâm của giám mục Clement đối với đời sống tâm linh tín hữu Cô-rinh-tô bằng những dòng sau đây: “*Đối với giáo phụ Clement, cầu nguyện, kiêng ăn và bố thí là căn bản sinh hoạt tâm linh của Cơ-đốc nhân. Không có đời sống nội tâm chân chính nào phục vụ Chúa Cứu Thế lại thiếu vắng những khía cạnh trên. Lối sống này làm cho đời sống tâm linh nối kết sâu sắc với thực tại qua thái độ*

quan tâm đến người khác và lòng khiêm nhu chân thật là những sắc thái cần thiết của Cơ-đốc nhân, dù rằng đó là người đã được Đức Chúa Trời tuyển chọn. Chính điều này giữ Cơ-đốc giáo trong giai đoạn đầu không bị biến chất trở thành một phong trào tâm linh chỉ quan tâm đến sự thánh khiết bên trong, hay trở thành một chủ nghĩa cá nhân mật nhiệm cách ly với xã hội.”

Theo giám mục Clement ở Rô-ma, Cơ-đốc nhân chỉ cần hai điều, năng quyền thiêng liêng và tinh thần phục vụ, nghĩa là có thôi thúc thiêng liêng đến với tha nhân và tinh thần phục vụ như chính Chúa Cứu Thế, và từ hai điều trên sẽ xuất hiện những chuyển biến trong tâm linh. Có lẽ chúng ta tự hỏi tại sao giám mục Clement không nhắc đến việc giữ giờ tĩnh nguyện, đọc Kinh thánh, học Kinh thánh, hay thuộc lòng Kinh thánh? Lý do đơn giản vì vào thời đó dù tiến trình kinh điển hóa đã hoàn tất, nhưng chưa có Kinh thánh như ngày nay và phải đợi hai trăm năm sau thời giám mục Clement mới có. Thời đó, chỉ một số nhỏ thành phần lãnh đạo ưu tú trong giáo hội có phương tiện đọc các thủ bản Kinh thánh là các bản sao viết trên cuộn giấy da. Bản sao các phần Kinh Thánh ngắn được đọc trong các buổi nhóm thờ phượng, vì nhiều người không biết chữ thuộc giới lao động nghèo, những người bình dân, ít học, nhưng đó lại là thành phần khá đông trong Hội Thánh. Vì vậy tiến trình hình thành đời sống tâm linh của hầu hết tín hữu xảy ra trong cộng đồng Hội thánh, tách rời với cộng đồng xã hội bên ngoài, và nơi nhóm họp thờ phượng Chúa là trung tâm. Đây là đặc trưng môn đệ hóa của thời kỳ Hội Thánh đầu tiên. Chúng ta có thể thấy âm hưởng của nếp sống cộng đồng đó qua phần mô tả rất súc tích của Lu-ca trong Công Vụ 2: 42, 46-47, “Những người ấy bền lòng giữ lời dạy của các sứ đồ, sự thông công của anh em, lễ bẻ bánh, và sự cầu nguyện...Ngày nào cũng vậy, cứ chăm chỉ đến đền thờ; còn ở nhà, thì bẻ bánh và dùng bữa chung với nhau cách vui vẻ thật thà, ngợi khen Đức Chúa Trời và được đẹp lòng cả dân chúng. Mỗi ngày Chúa lấy những người được cứu thêm vào Hội thánh.”

Giám mục Ignatius ở Antioch: Giám mục của các giám mục
Ông sống trong khoảng từ 50 - 117 S.C. Ông viết về mục vụ của các giám mục, trong đó tập trung vào công tác môn đệ hóa tín

hữu. Ông đi khắp đế quốc, đến thăm Polycarp là giám mục Si-miêc-nơ và Irenaeus là giám mục Lyons, người nhận mình là học trò Ignatius. Giám mục Ignatius cũng viết cho hội thánh tại La-mã dặn họ đừng can thiệp cho ông được tha, vì ông muốn làm người tử đạo để minh chứng mình là môn đệ Chúa. Trong thời đó, tử đạo được coi là dấu hiệu và phẩm tính thiết yếu của Cơ-đốc nhân chân chính.

Giáo phụ Ignatius đã để lại bảy bức thư cho bảy hội thánh ở Tiểu Á: Ê-phê-sô, Magnesia, Tralles, Rome, Philadelphia, và Smyrna, cùng với một thư cho giám mục Polycarp. Ông tin rằng nhiệm vụ cao cả nhất của người lãnh đạo hội thánh là hướng dẫn Hội Thánh trong sự thờ phượng. Giám mục là người đứng đầu cử hành lễ tiệc thánh, là thánh lễ qui tụ toàn thể con dân Chúa hiệp nhất quanh Chúa Cứu Thế. Phần quan trọng nhất trong đời sống môn đệ là đời sống trong Chúa Cứu Thế và cuộc sống trong cộng đồng Cơ-đốc, vì vậy sống trong mối dây liên kết với Chúa Cứu Thế và với những người trong cộng đồng là sứ vụ trung tâm của người lãnh đạo. Người linh hướng của giáo phụ Ignatius là sứ đồ Giăng viết, “Nếu chúng ta nói mình được giao thông với Ngài, mà còn đi trong tối tăm, ấy là chúng ta nói dối và không làm theo lẽ thật. Nhưng, nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao thông cùng nhau; và huyết của Chúa Giê-xu, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta” (1Giăng 1:6-7).

Yếu tố rõ ràng nhất của môn đệ hóa là sống yêu thương và hiệp nhất với các anh chị em trong Chúa Cứu Thế, nhưng đây lại chỗ nhiều môn đệ vấp vấp hơn hết. Trong thư gửi cho các tín hữu Ê-phê-sô, giám mục Ignatius đã chỉ cho họ thấy lòng khiêm nhu và tận hiến của ông đối với tiến trình môn đệ hóa. Ông viết, “Tôi không truyền lệnh cho anh em như tôi đang giận, vì cho dù tôi bị ràng buộc trong Danh Ngài, tôi vẫn chưa phải là người hoàn toàn trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngay cả bây giờ tôi cũng mới chỉ ở bước khởi đầu làm môn đệ Chúa nên tôi nói với anh chị em như nói với các bạn đồng song. Tôi cần được anh em huấn luyện trong cuộc thử thách đức tin, trong sự khuyên dạy, trong sự bền chí và kiên nhẫn lâu dài.”

Chúng ta có thể kết luận rằng cả giám mục Clement và Ignatius đều nhấn mạnh đến việc học hỏi, cầu nguyện, phục vụ, thờ phượng, hiệp một và yêu thương nhau. Trong cùng bức thư đó giám mục Ignatius cũng khuyên giục các tín hữu trong hội thánh từng phục những người hướng dẫn dù không có mặt vị giám mục. Ông cũng thấy việc hàng ngày từng phục những người có thẩm quyền trên mình là điều thiết yếu cho sự tăng trưởng tâm linh. Chân lý nền tảng này đưa chúng ta vào ngay bước khởi đầu của tiến trình môn đệ hóa, giúp chúng ta thêm tự tin biết rằng chúng ta đang đi đúng hướng.

Giám mục Polycarp ở Smyrna (Si-miêc-nơ)

Ông tử đạo năm 156, là người tin rằng một môn đồ chân chính sẽ phải tử đạo, vì môn đồ Chúa Giê-xu phải theo dấu chân Chúa Cứu Thế và theo gương mẫu khổ nạn của Ngài. Giám mục Polycarp nhấn mạnh đến tình thương đối với người nghèo khó. Ông công kích những người coi Chúa Cứu Thế chỉ là biểu tượng cho tri thức. Cuộc sống và cái chết của giám mục Polycarp cho chúng ta thêm lý do tin rằng cá tính và đức hạnh là sức mạnh lớn của Hội thánh trong cơn bách hại. Sử gia Jerome viết về giám mục Polycarp như sau: “Polycarp là môn đệ của sứ đồ Giảng, được Giảng tấn phong làm giám mục Si-miêc-nơ và coi sóc cả cõi A-si. Ông cũng có cơ hội được gặp gỡ và học hỏi với các sứ đồ và môn đồ là những người từng thấy Chúa. Vì có một số vấn nạn liên quan đến Lễ Vượt Qua nên ông đã lên đường đến Rô-ma vào thời trị vì của hoàng đế Antonius Pius trong khi Anicetus cai quản hội thánh tại thành phố đó (Rô-ma). Cũng tại đây ông đã phục hồi đức tin của nhiều môn đồ sa ngã vì bị dụ hoặc và rơi vào bẫy tà giáo của Marcion và Valentinus. Tình cờ gặp Polycarp, Marcion hỏi, “Ông có biết chúng ta không?” Polycarp trả lời, “Ta biết ngươi là con đầu lòng của quỷ.” Về sau vào triều đại của Marcus Antonius và Lucius Aurelius Commodus, trong đợt bách hại thứ tư sau thời Nero, ông đã bị thiêu sống trên dàn hỏa. Giám mục Polycarp đã viết một bức thư rất có giá trị gửi cho Hội Thánh Ê-phê-sô và Hội Thánh Phi-líp ngày nay vẫn còn được đọc trong các buổi nhóm của các Hội Thánh vùng Tiểu-Á.

Mối giây liên lạc của giám mục Polycarp với sứ đồ Giăng và những người từng biết Chúa Cứu Thế khiến sử gia Jerome của thời kỳ đầu chú ý. Polycarp là một ông thầy và là nhà biện giáo xuất chúng. Ông đã phục hồi đức tin cho nhiều môn đệ từng bị tà giáo lừa dối dẫn dụ. Bức thư ông gửi cho hội thánh Phi-líp có nhiều chi tiết lý thú, trong đó ông đưa ra nhiều lời khuyên thực tiễn và trích dẫn nhiều lời dạy của Sứ đồ Phao-lô. Ông cũng viết về các vấn đề thông thường như cám dỗ, trung thành trong hôn nhân, chăm sóc người góa bụa, hiểm họa của việc dạy giáo lý sai lạc và tầm quan trọng của việc đọc Kinh Thánh và cầu nguyện thường xuyên. Sau khi ông bị tử đạo, người ta nhớ nhiều nhất là những lời dạy của ông về lời khuyên tự chế, cầu nguyện và kiêng ăn là những phương cách giúp để không rơi vào bẫy cám dỗ.

Các thành viên trong hội thánh của ông ở Si-mi-ệc-nơ cần kết hợp để giúp nhau giữ những cam kết với Đức Chúa Trời. Cần phải có cả cộng đồng dân Chúa mới có thể môn đệ hóa một người, và những người lãnh đạo ban đầu như giám mục Polycarp đã khởi đầu một truyền thống nói thẳng và nói mạnh về cuộc chiến đang xảy ra giữa khuynh hướng chiều theo xác thịt và khuynh hướng theo Thánh Linh. Qua đời sống, mục vụ và cái chết của giám mục Polycarp chúng ta có thể kết luận rằng đời sống một môn đệ luôn luôn là một đời sống kỷ luật. Thông thường những kỷ luật cần thiết đó chỉ có thể đựng vào đời sống khi một cộng đồng tín nhân cùng làm việc với nhau dưới thẩm quyền của những người lãnh đạo. Điều làm chúng ta được khích lệ đó là trong hai nghìn năm qua, đây cũng là điều những nhà lãnh đạo thuộc linh đã thường xuyên nêu lên.

Tóm tắt

Chúng ta có thể tóm tắt phần trình bày trên trong câu chuyện môn đệ hóa của các giáo phụ, hay những nhà lãnh đạo giáo hội sau thời các sứ đồ như sau.

Sứ đồ Giăng là người đã trực tiếp làm linh hướng, hay ít ra từng gặp gỡ trao đổi với cả ba vị giám mục trên là Clement ở Rô-ma, Ignatius và Polycarp cho thấy những biện pháp đơn sơ nhưng thực tế là phương thức giúp đỡ hội thánh cũng như khởi động tiến trình môn đệ hóa. Họ khích lệ cầu nguyện, kiêng ăn,

cứu giúp, và thông công. Nói cụ thể, giám mục Ignatius là người đưa ra đường hướng gây dựng tâm linh qua việc đem cả cộng đoàn tín hữu thờ phượng Chúa quanh bàn tiệc thánh.

Những nhà lãnh đạo trong thời kỳ đầu này đã sẵn lòng chịu chết vì đức tin mà giám mục Ignatius và Polycarp đã thực sự hy sinh. Tuy nhiên họ cũng rất vui lòng sống cho Chúa Cứu Thế trong cuộc sống hy sinh và tận hiến để nêu gương tốt cho tín đồ. Bằng cách sống noi theo các kỷ luật của Chúa Cứu Thế, họ trở thành những người có kỷ luật và là những người thánh.

Sức mạnh của đời sống có ảnh hưởng đến người khác bắt đầu từ môn đệ hóa, như Chúa Giê-xu dạy, khi một môn đệ được dạy chu đáo, sẽ nên giống như thầy (Lu-ca 6: 40). Ba vị giám mục trên, Clement ở Rôma, Ignatius và Polycarp đã đưa ra tiêu chuẩn cho những người khác cho nên họ là những người đáng cho chúng ta noi gương.

Môn Đệ Hóa Sau Thời Kỳ Bách Hại

Chúng ta đã nói lướt qua tiến trình môn đệ hóa trong thời kỳ tiếp nối các sứ đồ qua một số giáo phụ tiêu biểu là giám mục Clement ở Rô-ma, giám mục Ignatius ở An-ti-ốt và giám mục Polycarp ở Si-mi-ệc-nơ. Bây giờ chúng ta sẽ nói tiếp lịch sử môn đệ hóa từ đầu thế kỷ thứ tư đến hết thời trung cổ. Cơ-đốc giáo đã trở thành tôn giáo chính thức trong đế quốc La-mã vào năm 325 do sắc lệnh của hoàng đế Constantine. Trong bốn trăm năm kế tiếp Hội Thánh đã hòa nhập vào trong một thế giới được Cơ-đốc hóa. Sau khi đế quốc La-mã sụp đổ vào thế kỷ thứ năm, hội thánh tiếp tục tồn tại. Các hội thánh địa phương kết hợp trong hội thánh chung quanh các giám mục địa phận, và lần hồi, chức vụ giám mục Rô-ma trở thành chức vụ có uy thế nhất, cuối cùng chức vụ này chuyển đổi thành ngôi vị giáo hoàng. Đến nay giáo hội Công Giáo đã trải qua hàng trăm đời giáo hoàng, nhưng trong thực tế, diễn trình này không đi theo đường thẳng, mà tiến hành với nhiều biến cố khuất khúc qua nhiều địa hình chính trị phức tạp.

Vào thời Trung Cổ, các giáo hoàng có con cái, nhưng được gọi là cháu, và giáo hoàng cũng duy trì cả binh đội nữa. Nhiều giáo hoàng là những con người hư xấu, hoàn toàn không một chút gì giống các giáo phụ Clement, Ignatius hay Polycarp, là những người linh hướng thời kỳ đầu. Nhiều giáo hoàng thời Trung cổ sẵn sàng dùng mọi thủ đoạn để duy trì quyền lực và danh vọng. Giáo hoàng Julius II đầu thế kỷ 16 là một điển hình của các giáo hoàng sa đọa hơn hết. Với bối cảnh đó, hội thánh chung đi vào

con đường suy thoái tiệm tiến, nhưng các linh tụ giáo hội thì suy đồi nhanh hơn, để lại những ảnh hưởng tai hại nghiêm trọng cho tiến trình môn đệ hóa trong giáo hội. Bối cảnh suy đồi trong giáo hội với những người lãnh đạo bằng hoại trên đã nảy sinh làn sóng phản kháng trong giới tăng lữ, là những người quá chán với những sinh hoạt tê cứng không sinh khí của giáo hội, đã âm thầm tách rời, cách ly để thay đổi giáo hội.

Origen ở Alexander (185-254) là một học giả danh tiếng và là người sáng lập một ngành học ngày nay chúng ta gọi là giải nghĩa Kinh Thánh hay giải kinh. Ông tin rằng tinh thần con người có thể siêu thăng vào trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời nếu chế ngự được những dục vọng của thân xác. Origen là một nhà tư tưởng khắc kỷ (ascetic) cho rằng thân xác, tâm trí và linh hồn con người kết chặt với nhau trong một mối liên hệ thâm sâu cho nên sự thăng tiến tâm linh chỉ có được khi thân xác được chế ngự bằng kỷ luật và tâm trí được thanh tẩy bằng nỗ lực học tập. Những sách vở ông viết đã để lại ảnh hưởng sâu rộng trong cả thế kỷ sau ông, khi phong trào của những người khắc kỷ khởi phát, về sau gọi là phong trào kinh viện.

Tu sĩ đầu tiên được biết đến là thánh Antony the Hermit. Ông sống cùng thời với Athanasius là một giám mục, học giả và cũng là nhà lãnh đạo can đảm (296-373). Thánh Antony là một trong những giáo phụ ly khai đầu tiên, thuộc nhóm linh tụ giáo hội bất mãn vì tình trạng thuộc linh trì trệ trong giáo hội nên đã quyết định tìm kiếm Chúa trong những nơi thanh vắng, tĩnh lặng. Theo tinh thần của Chúa Giê-xu, Antony vào sa mạc để chiến đấu với ma quỷ. Ông bán hết tài sản bố thí cho người nghèo, và tinh thần đó đã lôi cuốn được một số môn sinh, và từ đó chế độ tu viện hình thành. Ông và các giáo phụ sa mạc khác (desert fathers) đã gây được ảnh hưởng lớn đến nỗi vào thế kỷ thứ tư, nhiều Cơ-đốc nhân đã rời đô thị để đi tìm sống trong những nơi cô tịch.

Tuy nhiên phong trào tu dưỡng cô liêu này không duy trì được lâu, vì điều kiện sống kham khổ, khí hậu khắc nghiệt, thêm vào với bệnh tật và thú dữ, khiến cho những thành phần tu sĩ này lần hồi dời vào sống trong các cộng đồng có tường vách bảo vệ khỏi những khắc nghiệt của thiên nhiên, và cũng khỏi cuộc sống cô liêu. Bây giờ họ lại sống với nhau trong cộng đồng. Những vị thầy lớn tuổi trở thành các “cha bề trên” hay tu viện trưởng có chức năng giống như các giám mục cho các tu viện. Đến thế kỷ thứ năm, ảnh hưởng của họ càng lớn mạnh đến độ hầu hết các giám mục có uy quyền nhất đều được chọn trong

vòng các tu sĩ này. Hầu hết sách vở hay các tài liệu quan trọng cho Hội thánh đều do các học giả và tu sĩ viết trong bối cảnh tu viện, phản ánh tinh thần chịu khổ, kiêng cử các thú vui trần tục, sống đời độc thân trong cảnh thanh bần. Chính những sách vở tài liệu đó đã có ảnh hưởng sâu rộng trong các cộng đồng cơ đốc đương thời.

(Còn tiếp)

Sửa lỗi in Bài 6 “Làm Môn Đệ Chúa” trong TC 228

1. Trang 27, cột 2, dòng 20 xin bỏ bớt, “Họ tin và đi báo Sau đó Chúa phục sinh hiện ra cho hai môn đồ trên đường về làng Em-ma-út. Họ tin và đi báo cho các môn đồ khác, nhưng ai nấy cũng không tin. Sau đó Chúa phục sinh hiện ra cho hai môn đồ trên đường về làng Em-ma-út.”
2. Trang 28, cột 1, dòng 2, xin thêm sau (c.11,13), “Chúng ta có thể kết nối câu 13 với câu 17, vì câu 16 đã nói về những người tin để nhận ơn cứu rỗi.”

Thông Công xin cáo lỗi cùng quý độc giả.





Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ Giới Thiệu

Chương Trình Đọc Kinh Thánh Ba Năm

Chương Trình Đọc Kinh Thánh Ba Năm của Giáo Hạt đã được chính thức phổ biến lần đầu trên Thông Công 226, cập nhật trong Thông Công 228, và áp dụng từ năm 2019, đến nay đã có 50 Hội Thánh tham gia, gồm 46 Hội Thánh trong Giáo Hạt, 4 Hội Thánh bạn tại Hoa Kỳ và 1 Hội Thánh tại Việt Nam. Năm 2020 vì đại dịch Covid-19, chương trình này tại một số Hội Thánh bị ảnh hưởng, tuy nhiên đến nay hầu hết đã được phục hồi, và cũng có thêm một số hội thánh khác khởi sự.

Đây là chương trình đọc và suy gẫm toàn bộ Kinh Thánh theo chu kỳ ba năm, có kèm theo vài câu hỏi ngắn để *mỗi ngày* người đọc có cơ hội suy gẫm, viết xuống câu trả lời và nộp bài hàng tuần. Nhóm phụ trách chương trình này do Hội Thánh địa phương thành lập, thường bao gồm các tôi tớ Chúa hay các chức viên thích hợp, có trách nhiệm xem lại bài nộp và chỉnh sửa các câu trả lời nếu cần. Sau mỗi ba năm, trong chu kỳ tiếp theo, những câu hỏi sẽ được nâng lên giúp người đọc có cơ hội suy gẫm Lời Chúa sâu hơn, và nhờ đó đời sống đức tin của con cái Chúa trong Hội Thánh cũng được tăng trưởng thích ứng. Một trong những mục tiêu chính của các Hội Thánh phải là nhắc nhở, khích lệ tất cả các tín hữu biệt riêng thì giờ đọc Kinh thánh hàng ngày. Đây là mạng lệnh minh thị Chúa dạy trong Kinh Thánh. Đây cũng là mục tiêu cụ thể và trong tầm tay. Nhóm người khởi đầu có thể chỉ gồm gia đình tôi tớ Chúa và các chức viên, nhưng dần hồi số tín hữu tham gia đọc Lời Chúa sẽ tăng lên, trở thành một trong những sinh hoạt căn bản của Hội Thánh địa phương. Hội thánh sẽ phát triển và tăng trưởng bền và vững khi xây dựng trên nền tảng Lời Chúa.

Để có chương trình Đọc Kinh Thánh Ba Năm với câu hỏi (tiếng Việt và tiếng Anh, với đáp án), xin quý tôi tớ Chúa liên lạc với Văn Phòng Giáo Hạt: (714) 491-8007 Email: giaohat@ghvnhk.org

Mục sư Nguyễn Đăng Minh

Lời Chứng

Thưa quý tôi con Chúa,

Cơn đại dịch COVID 19 từ đầu năm 2020 đã làm ảnh hưởng và thay đổi mọi sinh hoạt của thế giới. Con dân Chúa cũng không được phép nhóm họp tại nhà thờ. Hội Thánh Oakland cũng không ngoại lệ; chúng tôi bắt đầu tập tành chuyển mọi sinh hoạt của Hội Thánh qua trực tuyến. Những ngày đầu gặp nhiều trở ngại, một số người không quen hoặc không có phương tiện không thể nhóm trực tuyến được. Nhưng cảm ơn Chúa vì Lời Chúa được ghi lại trong Rô-ma 8:28 "*Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời.*" Trong hoàn cảnh đó, Chúa lại cho chúng tôi thấy một cơ hội và thì giờ quý báu để được đọc Kinh Thánh mỗi ngày. Cảm tạ ơn Chúa!

Khi tôi viết những dòng này để cảm ơn Chúa, thì con dân Chúa Hội Thánh Tin Lành Oakland đã vừa hoàn tất 52 tuần đọc Kinh Thánh, theo chương trình đọc hết Kinh Thánh trong ba năm của Giáo Hạt. Chúng tôi lên trang mạng của ghvnhk.org vào chương trình đọc Kinh Thánh ba năm, đọc thư và lời hướng dẫn rồi thực hiện theo sự hướng dẫn. Tôi cầu nguyện xin Chúa cho con cái Chúa ủng hộ và tham gia thật đông đủ. Cảm ơn Chúa đã nhậm lời. Hội Thánh chúng tôi đã đi được một phần ba đoạn đường rồi!

Ai nấy rất trung tín đọc Kinh Thánh, cứ mỗi ngày một chương, trả lời những câu hỏi gợi ý được soạn sẵn hết sức cẩn thận. Đã hơn một năm qua, nay nhìn lại chúng tôi thấy được sự chúc phước dồi dào của Chúa. Thi Thiên 119: 105 "*Lời Chúa là ngọn đèn cho chân tôi, ánh sáng cho đường lối tôi.*" Suốt một năm hầu như cả Hội Thánh cùng nhau đọc Kinh Thánh. Con cái Chúa trung tín đọc mỗi ngày, rồi đến sáng Chúa Nhật thì cùng nhau thảo luận từng chương một trên online, học chung với nhau từ 10 giờ đến 11 giờ sáng rồi sau đó là thì giờ thờ phượng, thật phước hạnh! Khi con cái Chúa đọc Lời Chúa mỗi ngày thì lại càng thêm lòng yêu mến Chúa, ham mến và khao khát Lời của Ngài; Lại kinh nghiệm càng rõ ràng hơn tình yêu, sự quan phòng, sự bảo vệ từ Đức Chúa Trời.

Giăng 14: 23 "*Nếu ai yêu mến ta, thì vẫn giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người*" cho thấy nếu chúng ta yêu mến Chúa, muốn

được Chúa yêu lại thì phải vâng giữ Lời Ngài. Đọc Lời Chúa mỗi ngày là phương cách tốt nhất để được có Lời Ngài.

Ngày Chúa Nhật đầu tiên của tháng 5, 2021, Hội Thánh chúng tôi bắt đầu thờ phượng Chúa tại nhà thờ; Ban chấp hành Hội Thánh và con cái Chúa vẫn mong ước được tiếp tục chương trình đọc hết Kinh Thánh trong ba năm. Chúng tôi quyết định dùng luôn thì giờ trường Chúa Nhật để trả lời và thảo luận chung với nhau các câu hỏi đã được gợi ý, các học viên thay phiên nhau hướng dẫn lớp mỗi tuần, giúp các con cái Chúa đóng góp ý kiến, thảo luận thật sôi nổi và sau đó cũng nêu lên phần áp dụng Lời Chúa vào đời sống và thấy ai nấy hăng hái đóng góp và tham gia thật đông đủ. Cám ơn Chúa vì Kinh Thánh là Lời Đức Chúa Trời, là Lời hằng sống Hê-bơ-rơ 4:12-13 *"Vì lời của Đức Chúa Trời là lời sống và linh-nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến chỗ chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thấy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại."* Thật vậy, Lời Chúa đã tác động rất nhiều trên con dân Chúa, như một làn gió mới của Đức Thánh Linh thổi viếng Hội Thánh. Trong hoàn cảnh tương chừng như tuyệt vọng, chúng tôi nhìn thấy Chúa lại cho phép các con cái Chúa dành nhiều thì giờ hơn để đọc Lời Chúa, suy gẫm, được Chúa dạy dỗ, trang bị và Chúa ban cho Hội Thánh lại được phát triển mọi mặt càng hơn.

Chúa yêu những kẻ thuộc về Ngài. Đức Chúa Trời là Đấng thành tín đã chăm sóc Hội Thánh của Chúa bởi Đức Thánh Linh và Lời của Ngài. Chúa bày tỏ quyền năng và lòng thương xót vô biên của Ngài. *"Dầu núi đồi, dầu đồi chuyển, nhưng lòng nhân-từ ta đối với người chẳng dời khỏi người"* Êsai 54:10

Cám ơn quý tôi con Chúa đã đọc lời chứng của tôi. Mong rằng những lời chân thành đơn sơ này sẽ khích lệ mỗi chúng ta là con dân Chúa luôn khao khát Chúa càng hơn, tìm kiếm Chúa hết lòng qua Lời của Ngài. Hết lòng tìm kiếm Chúa là biệt riêng thì giờ đọc Kinh Thánh và suy gẫm để biết Chúa nhiều thêm và vâng lời Ngài. *"Các người sẽ tìm ta, và gặp được, khi các người tìm kiếm ta hết lòng"* Giê-rê-mi 29:13

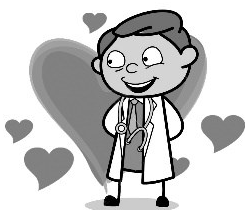
Cám ơn Ban Chấp Hành Giáo Hạt. Cầu xin Chúa luôn ban đầy ơn trên quý đầy tớ Chúa.

Hội Thánh Oakland ngày 27 tháng 5, 2021
Mục sư Nguyễn Văn Hoàng, *Quản Nhiệm*

Chuyến Bay Delta 15

(Tiếp theo trang 28)

chăm sóc y tế, ngoại trừ một phụ nữ trẻ mang thai 33 tuần, được chăm sóc rất chu đáo. Đêm trôi qua vô sự, chỉ có điều chỗ ngủ không được thoải mái.



Khoảng 10 giờ 30 sáng ngày 12, một đoàn xe buýt chạy đến. Mọi người ra khỏi máy bay, được đưa đến trạm làm thủ tục nhập cảnh và khai quan thuế, và sau đó là ghi danh với Hội Hồng Thập Tự. Phi hành đoàn chúng tôi được tách ra khỏi số hành khách, được xe van đưa đến một khách sạn nhỏ, còn hành khách được chở đến nơi khác. Nhân viên Hội Hồng Thập Tự cho biết dân số thị trấn Gander có khoảng 10,400 người và họ đang phải tiếp đón khoảng 10,500 hành khách từ tất cả các máy bay buộc phải đáp xuống Gander! Họ bảo chúng tôi cứ yên tâm nghỉ ngơi tại khách sạn và họ sẽ liên lạc khi các phi trường Mỹ hoạt động trở lại, nhưng chắc cũng phải mất một thời gian.

Chỉ khi đến khách sạn, mở TV lên, chúng tôi mới biết đầy đủ thông tin về cuộc tấn công khủng bố tại Mỹ 24 giờ sau khi thảm họa xảy ra. Ở khách sạn chúng tôi có nhiều thì giờ rảnh rỗi và nhận thấy người dân Gander vô cùng thân thiện. Họ bắt đầu gọi chúng tôi là "khách đi máy bay." Chúng tôi được hưởng nhận lòng hiếu khách của họ, khám phá thị trấn Gander, và kết cuộc là đã được trải qua một khoảng thời gian khá tốt đẹp ở nơi này. Hai ngày sau, phi hành đoàn được gọi trở lại phi trường. Trên máy bay, chúng tôi gặp lại hành khách, được nghe kể lại mọi chuyện trong hai ngày qua, là những tin kinh khủng thật, tưởng như không thể tin được.

Gander và tất cả các cộng đồng xung quanh (trong vòng bán kính 75km) đã đóng cửa tất cả các trường trung học, hội trường, nhà nghỉ, và bất kỳ nơi tụ họp lớn nào khác. Họ biến các cơ sở đó thành chỗ tạm trú cho tất cả hành khách lỡ đường. Chỗ trải chiếu, chỗ trải nệm, chỗ thì trải túi ngủ và có cả gối nằm. Tất cả các học sinh trung học được kêu gọi tình nguyện đến giúp đỡ, chăm sóc "khách." Hai trăm mười tám hành khách trong chuyến bay chúng tôi được đưa tới thị trấn Lewisporte, cách Gander 45

km để tạm trú trong một trường trung học. Các nữ hành khách nếu muốn có thể được sắp xếp ở một khu riêng. Những hành khách đi cả gia đình cũng được ở chung với nhau. Những hành khách lớn tuổi được đưa tới nhà riêng của cư dân địa phương.

Các bạn còn nhớ người phụ nữ trẻ mang thai chứ? Bà ấy được đưa đến một nhà riêng bên kia đường với một trạm y tế chăm sóc khẩn cấp 24 giờ. Một nha sĩ được cử sẵn, các nam, nữ y tá túc trực trong suốt thời gian đó.

Các cuộc gọi điện thoại và e-mail cho Mỹ và thế giới được thiết lập sẵn để tất cả mọi người có thể dùng mỗi ngày một lần. Vào ban ngày, hành khách được cung cấp các chuyến "tham quan." Một số chọn đi bằng tàu thuyền trên các hồ và bến cảng. Một số chọn đi bằng đồng trong các khu rừng địa phương. Các tiệm nướng bánh địa phương tiếp tục mở cửa để làm bánh mì mới cho khách hàng. Thức ăn được cư dân nấu nướng ở nhà rồi mang đến cho các trường học. Người nào muốn đến nhà hàng cũng được đưa đi thưởng thức các món đặc sản. Tất cả mọi người đều được cấp phiếu đến các tiệm giặt địa phương để giặt quần áo vì tất cả hành lý vẫn còn giữ trên máy bay. Nói chung, mọi nhu cầu thiết yếu của hành khách lộ đường đều được đáp ứng đầy đủ. Nhiều người vừa khóc vừa kể lại cho chúng tôi những câu chuyện này.

Cuối cùng, khi có tin tất cả phi trường ở Mỹ đã mở cửa trở lại, hành khách được chở ra phi trường không thiếu người nào. Hội Hồng Thập Tự địa phương có đầy đủ thông tin của mọi hành khách và đã đưa trả hành khách về lại đúng từng chuyến bay. Họ phối hợp tất cả mọi thứ rất chu đáo, thật đúng, đến nỗi tưởng như không thể tin được! Khi hành khách lên tàu, thì giống như họ vừa đi một chuyến du hành trên biển. Tất cả mọi người đều biết tên nhau. Họ trao đổi mọi chuyện trong mấy ngày qua, khoe với nhau xem ai được đối xử tốt hơn.

Chuyến bay của chúng tôi về đến Atlanta giống như một chuyến bay du ngoạn thuê bao. Phi hành đoàn đứng riêng để hành khách được tự do. Thật không thể tưởng tượng nổi cảnh mọi người gần gũi thân mật, biết tên nhau, trao đổi số điện thoại, địa chỉ nhà, địa chỉ email...

Sau đó, một điều lạ thường xảy ra. Một hành khách đến xin dùng hệ thống tăng âm trên máy bay để nói vài lời. Thông thường chúng tôi không bao giờ cho phép điều đó, nhưng lần này thì khác. Tôi đưa máy vi âm cho ông. Ông nhắc mọi người về những gì họ

vừa trải nghiệm trong mấy ngày qua. Ông nhắc nhở họ về lòng hiếu khách mà họ đã nhận được từ những con người hoàn toàn xa lạ. Ông tiếp tục nói rằng ông muốn làm một điều gì đó để đền đáp cho những cư dân tốt bụng của Lewisporte. Ông cho biết sẽ thành lập một quỹ tín dụng lấy tên DELTA 15 (Số hiệu chuyến bay của chúng tôi). Mục đích của ngân quỹ này là để cấp học bổng đại học cho học sinh trung học của Lewisporte. Ông kêu gọi mọi hành khách cùng chuyến bay đóng góp tùy hảo tâm. Sau khi đúc kết các giấy hứa đóng góp có tên họ, số điện thoại và địa chỉ, tổng số khoản tài trợ lên đến trên \$14.000!

Người đề xướng là một bác sĩ ở Virginia, ông hứa phần ông sẽ đóng góp bằng với số tiền đó và sẽ tiến hành thủ tục giấy tờ lập học bổng. Ông cũng nói sẽ chuyển đề nghị này đến Công Ty Hàng Không Delta và sẽ yêu cầu họ cùng góp phần. Khi tôi viết bài này, quỹ học bổng Delta-15 đã lên hơn \$1.5 triệu và đã hỗ trợ 134 học sinh của Lewisporte theo học đại học.

Tôi chia sẻ câu chuyện này bởi vì bây giờ chúng ta cần có những câu chuyện đẹp, đem an ủi và một chút hy vọng khi biết rằng con người dù ở những nơi rất xa xôi vẫn có thể đối xử tử tế với người lạ từ bốn phương trôi dạt tới... Xin Chúa ban phước cho Hoa Kỳ. Xin Chúa ban phước cho Canada... và đặc biệt cho cư dân Newfoundland.

*(Nguồn: Internet - Nguyên tác Jerry Brown
Phan Hạnh chuyển ngữ)*



Cẩm Nang của Quỷ

The Screwtape Letters

của C.S. Lewis

(Khởi đăng từ Thông Công 214)



Lời Tòan Soan

Trong hơn nửa thế kỷ qua, C.S. Lewis là một trong những tác giả thường xuyên được trích dẫn, và những sách ông viết sau khi tin Chúa đã để lại ảnh hưởng rất lớn đối với giới trí thức. Sinh ra trong gia đình Cơ-đốc giáo, nhưng ông đã từ bỏ đức tin vào năm 15 tuổi. Mười sáu năm sau, vào đầu thập niên 30, qua ảnh hưởng của sách vở và một số bạn Cơ-đốc, ông dần hồi quay lại với niềm tin, qui phục Chúa sau những nỗ lực vùng vẫy cuối cùng. C.S. Lewis là học giả và là nhà biện giáo Cơ-đốc. Ông qua đời ngày 22 tháng 11, 1963, một tuần trước sinh nhật 65, vào đúng ngày Tổng Thống John F. Kennedy của Hoa Kỳ bị ám sát.

The Screwtape Letters (Cẩm Nang của Quỷ) là một trong những sách của C.S. Lewis được biết đến nhiều nhất. Đây là một tập gồm 31 lá thư giả tưởng, chứa đựng những lời khuyên và thủ đoạn cám dỗ của Screwtape, một con quỷ cao cấp, già dặn kinh nghiệm, viết cho thuộc cấp là Wormwood, một con quỷ tay mơ, để hướng dẫn, điều động nó cách cám dỗ loài người, đặc biệt là cám dỗ Cơ-đốc nhân. Tuy là một tác phẩm giả tưởng, nhưng “Cẩm Nang của Quỷ” phơi bày những mưu kế hiểm độc của ma-quỷ, giúp Cơ-đốc nhân nhận ra chân tướng mà cảnh giác trên hành trình theo Chúa.



Bức Thư Hai Mươi Một

Wormwood yêu quý,

Đúng rồi đó. Khoảng khắc cám dỗ về tính dục là thời gian tối ưu cho một cuộc tấn công phụ vào cá tính để bực dọc của bệnh nhân. Cũng có thể coi đó là cuộc tấn công chính bao lâu hấn ta còn cho là chuyện phụ. Nhưng việc này cũng như mọi việc khác, cái cần phải chuẩn bị cho một đợt tấn công vào lĩnh vực luân lý là phải phủ mờ lý trí anh ta.

Đàn ông không bị chọc giận chỉ do chuyện không may, nhưng do chuyện không may gây thiệt hại. Ý thức thiệt hại lại tùy thuộc cảm xúc của anh ta khi thấy đòi hỏi chính đáng bị khước từ, điều này càng làm anh ta đòi hỏi nhiều hơn, từ đó lại khiến anh ta thêm lắm cơ hội bị tổn thương, mà hậu quả là trở thành một kẻ cấu kính, bản gắt. Bấy giờ cháu sẽ nhận ra không gì khiến hấn dễ nổi quạu hơn, khi thấy khoảng thời gian hấn nghĩ của riêng mình lại bất ngờ bị tước đoạt. Đó là khi có “khách không mời” (trong lúc hấn đang mong một buổi chiều tĩnh lặng), hay khi bà vợ lấm mồm của người bạn xuất hiện (khi hấn chỉ đợi gặp riêng người bạn). Những tình huống như thế dễ khiến hấn lỏng chỏng. Thật ra hấn chưa khiếm nhã đến nỗi khó chịu vì phải miễn cưỡng cư xử lịch thiệp với vợ

bạn, nhưng hấn giận là vì hấn coi thời gian của hấn là của riêng mình nhưng lại bị đánh cắp. Vì vậy cháu phải giữ thật chắc trong trí hấn định kiến này, “Thì giờ của ta là của riêng ta.” Hãy để hấn khởi đầu mỗi ngày bằng cảm nhận hấn là người sở hữu hợp pháp của hai mươi bốn giờ. Hãy khiến cho hấn thấy chuyện đi làm giống như phải cắt một phần thì giờ đóng thuế oan nghiệt cho chủ, còn việc dành phần thì giờ khác cho sinh hoạt tôn giáo giống như việc dâng hiến hào phóng! Nhưng điều hấn không bao giờ được phép nghi ngờ đó là, trong một ý nghĩa mật nhiệm, tất cả phần thì giờ còn lại là thuộc quyền sở hữu thiêng liêng của một mình hấn.

Trong chuyện này, cháu đang có một công tác tinh tế. Cái giả định về thời gian cháu đang muốn hấn có lại vô lý đến độ một khi bị đặt vấn đề, thì đến chúng ta cũng không có nổi một mẩu lập luận nào để phản bác. Con người không thể tạo ra hoặc lưu giữ cho dù chỉ một khoảnh khắc thời gian, vì tất cả thời gian hoàn toàn là quà tặng, hấn cũng có thể coi mặt trời hay mặt trăng là những quà tặng di động cá nhân. Trên lý thuyết, hấn cũng có thể cam kết phục vụ hoàn toàn cho Kẻ thù, và nếu Kẻ thù có hiển hiện ra trong thân xác cho hấn và đòi hấn phải phục vụ dù suốt một ngày hấn sẽ không khước từ. Hấn sẽ thấy nhẹ nhõm nếu cái ngày đó không có công tác gì khó hơn là cứ việc ngồi nghe chuyện nhảm của một mụ ngốc. Rồi hấn cũng sẽ thấy hụt hẫng đến độ cực kỳ thất vọng nếu trong chỉ nửa giờ của ngày hôm đó Kẻ Thù bảo hấn “Thôi tạm nghỉ, đi chơi đi.” Bây giờ hấn chỉ cần nghĩ đến cái giả định trên trong một khoảnh khắc, cũng đủ khiến hấn nhận ra mình thực sự sống trong tình huống đó mỗi ngày. Khi ta nói về chuyện giữ giả định này trong đầu hấn thì phải nhớ rằng cung ứng cho hấn lập luận để bênh vực là chuyện cuối cùng. Vì không có lập luận nào đâu! Công tác của cháu phải hoàn toàn tiêu cực. Đừng để suy nghĩ của hấn lảng vảng gần chỗ đó. Gói chặt cái giả định đó bằng một tấm màn tối dày đặc, rồi tại trung tâm tấm tối đó hãy để cho cảm nhận của hấn về quyền sở hữu Thời Gian nằm yên, không bị kiểm tra, cũng không được vận hành.

Cảm nhận về quyền sở hữu nói chung là điều luôn luôn phải khuyến khích. Loài người luôn luôn đưa ra những tuyên bố về quyền sở hữu nghe rất khô hài ở cả trên thiên đàng lẫn dưới địa ngục, và chúng ta cần phải để chúng tiếp tục chiêu trò đó. Hầu hết thái độ chống đối chủ trương sống trong trắng của thời hiện đại xuất phát từ tín niệm của con người cho rằng thân xác họ là

của họ, nghĩa là họ “sở hữu” thân xác – một loại “gia tài” vĩ đại và nguy hiểm, sôi sục năng lực có thể tạo ra các thế giới, trong những thế giới đó chúng thấy mình hiện hữu ngoài ý muốn, và cũng từ những thế giới đó chúng bị ném bỏ do ý thích của Kẻ Khác! Tình trạng này giống như một vương tử được cha thương ban tước hiệu cai quản một tỉnh thành rộng lớn, trong sự điều hành của những triều thần khôn ngoan, nhưng cậu vương tử lại nảy sinh ý tưởng mình thực sự sở hữu các đô thị, rừng cây, đồng ruộng, y như mình sở hữu những món đồ chơi trên sàn nhà trẻ.

Chúng ta tạo ra cảm nhận về sở hữu này không chỉ bằng kiêu hãnh, nhưng bằng cả tình trạng mập mờ rối loạn. Chúng ta dạy con người không lưu ý đến những ý nghĩa khác nhau của danh từ sở hữu – những khác biệt rất nhỏ từ “giày boots của tôi” đến “con chó của tôi,” “người giúp việc của tôi,” “vợ tôi,” “cha tôi,” “thầy giáo tôi,” “nước tôi” cho đến “Đức Chúa Trời tôi.” Chúng cần được dạy để giảm hạ tất cả những ý nghĩa về sở hữu nói trên xuống ngang hàng với ý nghĩa sở hữu “của tôi” trong “đôi giày boots của tôi.” Ngay khi còn ở nhà trẻ, đứa bé có thể được dạy ý nghĩa “con gấu bông của tôi,” - không với ý nói đến khía cạnh yêu thích, thân thương trong tình cảm (vì đây là nghĩa Kẻ Thù muốn dạy cho trẻ thơ nếu chúng ta không cẩn thận), nhưng theo nghĩa “con gấu bông tôi có quyền vặn đầu bút chân nó ra nếu muốn.” Ở đối cực kia, chúng ta đã dạy con người nói “Đức Chúa Trời của tôi” không khác gì mấy với ý nghĩa “đôi boots của tôi,” nghĩa là “tôi sử dụng Đức Chúa Trời cho những sứ vụ cao quý của tôi và là Đấng tôi lợi dụng trên tòa giảng – một Đức Chúa Trời bị tôi dồn vào góc nhà.”

Trò đùa muôn thuở về “cái của tôi” (mine) trong nghĩa sở hữu đầy đủ nhất đó là loài người không bao giờ có thể dùng từ này để nói về bất cứ điều gì! Đến cuối cùng, hoặc Cha chúng ta hay Kẻ Thù mới có quyền nói “cái của ta” về mỗi vật hiện hữu, đặc biệt về mỗi con người. Đừng sợ, vì đến cuối cùng chúng sẽ khám phá ra thời gian của chúng, linh hồn chúng, thân xác chúng, thực sự thuộc về ai – cho dù có gì xảy ra đi nữa thì điều chắc chắn là những thứ đó không thuộc về chúng. Hiện tại trên căn bản qui tắc hay luật lệ, Kẻ Thù nói “cái của Ta” về mọi vật là vì do Ngài tạo ra. Còn Cha chúng ta hy vọng rằng cuối cùng sẽ nói “cái của ta” đối với mọi vật dựa trên căn bản hiện thực và năng động hơn của sự chinh phục.

Bác thương mến của cháu,

CS LEWIS
The Screwtape
LETTERS

Thư Độc Giả



Sau một thời gian dài, hôm nay nhận được tờ báo Thông Công tôi mừng lắm. Cảm tạ Chúa. Cầu xin Chúa luôn ban ơn trên quý vị trong Ban Biên Tập càng được ơn Chúa và sức mới từ nơi Ngài, để hầu việc Chúa một cách tốt đẹp. A-men!

Bà QP Vũ Đức Chinh

Từ những năm Trung Học ở Sài-gòn, cho tới bây giờ 2021 (83 tuổi) vẫn bình an khỏe mạnh. Hàng ngày còn đọc Kinh Thánh, tối ngủ cầu nguyện xin Chúa cho giấc ngủ bình an. Chúa thấy có bệnh gì trong người xin Chúa cất đi. Cảm ơn Chúa, rồi ngủ. Tôi tin nhận Chúa tại HT của Mục sư Hạ, trước khi Mục sư qua Mỹ và nhà thờ bị chính quyền chiếm hữu.

Đông Lê

Cảm ơn Tòa Soạn đã gửi báo cho chúng tôi. Hội Thánh New Orleans, LA., đã chín (09) năm rồi không có quản nhiệm. Xin cầu nguyện Chúa thương cho Hội Thánh sớm có người chăn.

Yến Phan, Harvey LA.

Gia đình chúng tôi cảm tạ sự quan tâm của Tòa Soạn đã cho chúng tôi mở rộng hiểu biết về các minh triết đạo đời qua nội dung báo Thông Công. Nay vì có việc phải về Việt Nam một thời gian dài, nên xin được ngưng nhận báo. Mong quý vị

thông cảm. Kính chúc sức khỏe quý vị và Tòa Soạn mạnh tiến về mọi phương diện. Trân trọng.

Phạm Phú Hay, Rosemead, CA.

Cám ơn Chúa đã ban cho tôi có sức khỏe, ở tuổi gần 90 rồi mà còn đi lại dễ dàng, còn minh mẫn và trí nhớ tốt. Cám ơn Chúa vô cùng.

Tửu Nguyễn, Fairfax, VA

Chúa đã ban cho gia đình chúng tôi được bình an khỏe mạnh. Xin cảm tạ Chúa.

Quý Hứa, Florida

TS nhận được bài thơ sau đây: *Kính chúc Thông Công mãi sống luôn,*

Phước lành, năng lực Chúa tràn tuôn

Mục sư, tín hữu cùng chung bước,

Giải nghĩa Thánh Kinh rõ ngọn nguồn.

Đa tạ

Ông Bà Nguyễn Văn Trí,

San Diego, California.

Ngày 10 tháng 4, 2021.

Xin chân thành cảm ơn ông bà.

Lưu ý độc giả

Quý độc giả nào thay đổi địa chỉ xin vui lòng cho biết địa chỉ cũ.

Kính cảm ơn



♥ Cô *Mindy Mỹ Ý Nguyễn*, trưởng nữ Ông Bà Nguyễn Văn Hào, Hội Thánh Orange, California, thành hôn cùng Anh *Thais Zhang*, con trai Ông Bà Son Nan Zhang, Los Angeles, California, ngày 1 tháng 5, 2021 tại Saddleback Church, San Juan Capistrano, California.

♥ Thầy *Trần Nguyễn*, thứ nam Ông Bà Mục sư Trần Nghĩa - Quản Nhiệm Hội Thánh Long Beach, California, kết hôn cùng Cô *Kayla Mai*, thứ nữ Bà Nguyễn Phương Thu (QP Mai Văn Thịnh), ngày 19/6/2021, tại Vietnamese Community Church, Canoga Park, California.

♥ Truyền Đạo *Phạm Ân Tú (David)*, Phụ Tá QN Hội Thánh Orlando, Florida, út nam Ông Bà Phạm Thanh Hương, Houston, Texas, kết hôn cùng Cô *Jacqueline Võ*, Trưởng nữ Ông Bà Võ Lộc Hồng, Lancaster, Pennsylvania, ngày 20/8/2021 tại Westchester, Pennsylvania.

Chờ Ngày Sống Lại



✠ Mục sư *Nguyễn Liên Lực*, nguyên Quản Nhiệm Redeemer's Lutheran Church, Huntington Beach, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 17/3/2021 tại Orange Coast Memorial Hospital, Fountain Valley, California, hưởng thọ 79 tuổi. Tang lễ được cử hành tại St. Paul's Lutheran Church, Garden Grove, California. An táng tại Magnolia Memorial Park, Garden Grove, California, ngày 27/3/2021.

✠ Cụ *Phạm Văn Hữu*, thân sinh Mục sư Phạm Hùng - Quản Nhiệm Hội Thánh Grace Milpitas, California, đã yên nghỉ trong Chúa tại tư gia ngày 13/3/2021, hưởng thọ 94 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Chapel of Roses, Oak Hill Funeral Home & Memorial Park, San Jose, California ngày 31/3/2021.

✠ Mục sư Trí sự *Huỳnh Văn Liêu*, nguyên quản nhiệm Hội Thánh Tin Lành Winter Haven, Florida, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 22/4/2021 tại Florida, hưởng thọ 84 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Hội Thánh Tin Lành Orlando, Fl., an táng tại Baldwin Fairchild Funeral Home, Orlando, Florida ngày 1/5/2021.

✠ Bà *Julie Nguyễn*, Hội Thánh Midway City, California, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 24/4/2021, hưởng thọ 81 tuổi. Tang lễ được tổ chức tại Magnolia Memorial Park, California ngày 30/4/2021.

- ✠ Cù Ông *Huỳnh Lực*, thân sinh Mục sư Huỳnh Văn Linh, và Mục sư Huỳnh Linh Ý, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 15/5/2021, tại New Holland, Pennsylvania, hưởng thọ 99 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Groff – High Eckenroth Funeral Home, an táng tại Evangelical United Methodist Church Cemetery, New Holland, Pennsylvania.
- ✠ Cù Bà QP Giáo sĩ Thomas Stebbins, nữ danh *Donna Jean Stadsklev*, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 6/6/2021, tại Deland, Florida, hưởng thọ 89 tuổi. Lễ Tưởng Niệm được cử hành tại Thánh Đường Hội Thánh Deltona Alliance Church, Deltona, FL., ngày 15/6/2021. Tang lễ tại Hamden Plains Cemetery, Hamden, Connecticut.
- ✠ Cù Bà QP Dương Phú Nguyên, nữ danh *Phan Thị Lạ*, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 2/7/2021, tại Orange, California, hưởng thọ 97 tuổi. Tang lễ được cử hành ngày 17/7/2021, tại Rose Hills Memorial Park & Mortuary Hua Yuan Center – Hall of Grace, Whittier, California.
- ✠ Bà Craig B. Wilson, nữ danh *Khúc Kim Bên (Kim Ben Wilson)*, hiền muội Mục sư Khúc Minh Đàng, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 6/7/2021 tại Stanton, California, hưởng thọ 70 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Thánh Đường Hội Thánh Tin Lành Westminster, California ngày 24/7/2021, an táng tại Westminster Memorial Park, Westminster, California.
- ✠ Bà Đào Võ, nữ danh *Nguyễn Thị Ngọc Dung* út nữ cố TĐ Nguyễn Hữu Tâm đã nghỉ yên trong Chúa ngày 22/6/2021 tại Arlington, Texas. Hưởng thọ 71 tuổi. Tang lễ được cử hành ngày 30/6/2021 tại Wade Family Funeral Home Arlington, Texas.
- ✠ Bà QP Trương Thương, nữ danh *Lê Thị Nguyễn*, nhạc mẫu Mục sư Phan Trọng Bảo, Texas, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 3/9/2021 tại Việt Nam, hưởng thọ 98 tuổi. Lễ Phát Tang và Tưởng Niệm được tổ chức tại Garden Grove Presbyterian Church, California ngày 5/9/2021.
- ✠ Bà QPMS Nguyễn Kiên Trinh, nữ danh *Trương Ân Huệ*, Truyền Đạo hưu hạ, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 24/9/2021 tại Piedmont Rockdale Hospital, GA., hưởng thọ 78 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Gregory B. Levett & Sons Funeral Homes, an táng tại Floral Hills Memory Gardens, Tucker, GA., ngày 2/10/2021.

HỘI THÁNH TIN LÀNH
Giáo Hội Việt Nam Hoa Kỳ

**Danh sách các Hội Thánh và Ân Nhân
ủng hộ báo Thông Công**

HT Amarillo(3), HT Apple Valley, HT Berryessa(8), BNG HT Mukilteo, Grace Alliance Church, HT Ân Điển Anaheim(9), HT Des Moines(9), Đỗ A. Tuấn(9), HT Fountain Valley(3), HT Harrisburg(10), Hồ Thế Nhân(7), Hoàng D. Hiệp(3), Huỳnh Minh, Huỳnh V. Quan, Lê Luke, Lê Lương, Lê Thượng Tứ, HT Marietta(3), HT Midway City(9), Ngô Cang, Nguyễn HongBich(2), Nguyễn T. Lệ, Nguyễn V. Ngô(4), Nguyễn Vinh, HT Orange(9), Phạm K. Sơn, HT Poway(3), HT Rockdale, HT San Fernando Valley(9), Syvester Jonathan, Trần T. Tâm, Trịnh Bá, Vankim Samuel, Võ Đại Phước, HT York.

Số dâng hiến từ 1/4/2020 đến 31/12/2020	\$7,501.00
Số chi phí từ 1/4/2020 đến 31/12/2020:	
Bưu phí	\$ 26.35
Tồn quỹ lần này	\$7,474.65

Chân thành cảm ơn quý Hội Thánh và ân nhân xa gần đã tích cực ủng hộ Thông Công về phần tài chánh trong suốt thời gian qua, một số ân nhân đã dâng hiến rất rời rạc. Xin quý độc giả tiếp tục cầu nguyện, dâng hiến và giới thiệu Thông Công. Xin Chúa ban phước lại trên toàn thể quý vị.

Mục sư Bùi Tất Nhuận, Thủ Quỹ Giáo Hội

Xin quý độc giả lưu ý:

Khi sử dụng bao thư dâng hiến in sẵn của Thông Công, quý vị không cần dán tem. Xin cảm ơn.

**The Vietnamese District of
The Christian and Missionary Alliance
2275 W Lincoln Avenue
Anaheim CA 92801**

Address Service Requested

**NON-PROFIT ORG.
U.S. POSTAGE**

PAID
Anaheim, Calif.
Permit No. 1887